

tài liệu
provip

HỒN TRƯỞNG BA DA HÀNG THỊT

📖 Sưu tầm và biên soạn bởi @pipistudi

Lời nói đầu

Hellu mấy đứa, chị là Pipi - chị của các em và cũng là người biên soạn ra cuốn tài liệu dưới đây.

Một chút background (môn Văn) của chị:

Chị từng là thành viên đội tuyển Văn cấp Quận và cấp Thành phố khi học cấp 2. Thành tựu cũng không to nên me khum khoe. Chỉ muốn nói là chị đã có yêu thích và sở trường môn học này từ cấp 2. Khi chị lên cấp ba thì cũng có tham gia đội tuyển nhưng bỏ giữa chừng. GPA môn Văn trong ba năm của chị chưa từng dưới 9.0. Và thành quả chị tự hào nhất là điểm 9,25 môn Văn trong kỳ thi THPTQG. Chị có thể không phải một người học văn xuất chúng, một người có chuyên môn có tài năng ở môn Văn và thậm chí những thành quả của chị chỉ dựa vào may mắn.

Tuy nhiên từ khi chị còn chưa được điểm này, cũng có nhiều bạn đồng trang lứa, các em đã nhận và có phản hồi tích cực. (Có thể xem ở Story highlight của tui nhé).

Của ít lòng nhiều, tui xin phép tặng lại bảo bối giữ kín của tui để hy vọng cột sống khi học môn Văn sẽ bớt đau khổ hơn, bớt gian nan hơn. Hy vọng mọi người sẽ nhìn nó là một món đồ truyền từ người thi trước và cũng có thành tựu chun chút thay vì là một bài giảng chuyên nghiệp từ thầy cô nhiều năm trong nghề. Tui muốn gửi tặng tài liệu như món quà, như một sự giúp đỡ cho các tín hiệu cầu cứu nên đừng quá khắt khe với những sự thiếu hoàn hảo của tui nhé.

Một chút credit là tui được học và truyền cảm hứng rất nhiều từ cô Phương (Tuyensinh247), cô Nguyệt Hà và cô Kim Anh (Giáo viên Văn của tui ở cấp 3 Nguyễn Tất Thành); cùng rất nhiều tài liệu tui đọc được nữa.

Để cảm ơn tui có thể donate về mặt tinh thần bằng việc:

- Follow tui trên IG ik mò: @pipistudi
- Follow cả trên Tiktok nữa: @pipistudi
- Tặng tui một chú subscribe tại Diu Túp: Pipi Studi

Và nếu tài liệu từ mồ hôi, công sức, chất xám, nước bọt trong quá trình tui biên tập khiến cột sống học Văn của mọi người dễ dàng hơn thì hãy donate về mặt vật chất để cột sống của tui cũng thư thả hơn nhé!

Của ít lòng nhiều 5k tui cũng thấy sướng í Kiki, hãy giúp tuổi vượt qua nạn đói năm nhất nha

MOMO: 0967678680 NGUYỄN HIẾU MINH

NGÂN HÀNG: TP Bank 03893132001 NGUYEN HIEU MINH

Hồn Trương Ba da Hàng Thịt

Lưu Quang Vũ

“Ta là một, là riêng, là thứ nhất

Đâu có chi bè bạn nổi bằng ta”

Hy Mã Lạp Sơn - Xuân Diệu

Cuộc sống thật đáng quý, con người hãy sống là chính mình. Cuộc sống của mỗi con người chỉ thực sự hạnh phúc, chỉ có giá trị khi được sống đúng với bản chất, được sống tự nhiên trong một thể thống nhất. Ta đã bắt gặp tư tưởng, triết lý sâu sắc này qua tuyệt kịch “Hồn Trương Ba, da Hàng Thịt” của nhà viết kịch tài ba Lưu Quang Vũ. Viết theo hướng khai thác cốt truyện nhân sinh để gửi gắm những suy ngẫm về nhân sinh, hạnh phúc phen phán yếu tố tiêu cực của lối sống hiện thời.

TIỂU DẪN

Tác giả: Lưu Quang Vũ

1. Tiểu sử

- Lưu Quang Vũ quê ở Quảng Nam, Đà Nẵng nhưng lại được sinh ra và lớn lên ở Phú Thọ - 1 miền đất trung du xinh đẹp, yên bình.
- Thiên hướng và năng khiếu nghệ thuật của ông đã sớm được bộc lộ từ nhỏ và vùng quê trung du Bắc bộ đó đã in dấu trong sáng tác của Lưu Quang Vũ sau này.
- Khi hòa bình lập lại, năm 1954, gia đình ông chuyển về sống tại Hà Nội.
 - Sau đó, cũng như thế hệ cùng trang lứa, ông đã có những năm tháng tuổi trẻ sống trong chiến tranh vào bộ đội chiến đấu.
 - Nhưng con đường quân ngũ cũng gặp những trắc trở, ghập gềnh và ông trở về sống trong một thời kì vô cùng khó khăn của đất nước – thời kì hậu chiến.

2. Gia đình

- Lưu Quang Vũ sinh ra trong 1 gia đình trí thức nghệ sĩ, là con trai của nhà viết kịch tài ba Lưu Quang Thuận và bà Vũ Thị Khánh.
- Ông là một học sinh giỏi văn xuất sắc của thành phố Hà Nội lúc bấy giờ.
- Cuộc hôn nhân đầu tiên của ông và nghệ sĩ Tố Uyên tan vỡ, sau đó Lưu Quang Vũ tái hôn với nhà thơ Xuân Quỳnh.
- Năm 1988, trên 1 chuyến xe định mệnh, LQV đã qua đời khi đang ở đỉnh cao rực rỡ nhất của sự nghiệp.



3. Sự nghiệp

- Là một cây bút tài hoa để lại dấu ấn ở nhiều thể loại: thơ, truyện,... đặc biệt là kịch.
- THƠ: Trước khi đến với thể loại kịch nói, LQV từng làm thơ sáng tác truyện ngắn, vẽ tranh. Ông thực sự là một nghệ sĩ đa tài và ông thành danh với thơ trước khi thành danh với kịch. Bạn đọc cũng rất yêu thích thơ của LQV.
- KỊCH: Chỉ trong vòng 10 năm từ 1978 đến 1988 khi tài năng của ông nở rộ nhất, LQV đã sáng tác hàng trăm bài thơ hay, giàu cảm xúc, trăn trở, khát khao và đáng chú ý hơn cả là hơn 50 vở kịch nói của ông.

LQV từng tự bạch về động lực thôi thúc viết kịch:

Đó là khát vọng muốn bày tỏ, muốn được thể hiện tâm hồn mình vào thế giới xung quanh, muốn được tham dự vào dòng chảy mãnh liệt của đời sống, được trao gửi và dâng hiến.

- Kịch của LQV thể hiện những suy tư đa chiều, những vấn đề vừa có tính thời sự nóng bỏng, vừa có tính muôn đời. Chính vì vậy, kịch LQV sâu sắc, trí tuệ, triết lý.

Nghệ sĩ Hoàng Dũng - Giám đốc nhà hát kịch Hà Nội từng nhận xét về kịch của LQV:

Người viết kịch thường hay quên những nhân vật nhỏ. Những nhân vật nhỏ thường rất thiếu đất diễn. Trong kịch của anh Vũ, nhân vật chỉ xuất hiện 1 lớp kịch thôi cũng có đất diễn”

- Ở thể loại kịch, LQV được đánh giá là một trong những nhà viết kịch tài năng nhất của VHNT VN hiện đại, được coi là **hiện tượng đặc biệt của nghệ thuật sân khấu nước nhà** những năm 80 của thế kỉ XX
- Kịch LQV sắc sảo, dữ dội, mang ý nghĩa triết lý và tư tưởng nhân văn sâu sắc.

4. Đánh giá

- LQV là một trong những kịch gia lớn nhất của nền văn học đương đại Việt Nam. Ông được đánh giá là hiện tượng sân khấu kịch những năm 80 của thế kỉ XX.

TÁC PHẨM

1. VỊ TRÍ

- Là một trong những vở kịch xuất sắc nhất của LQV

Vở kịch được coi là đỉnh cao trong kịch LQV, và có lẽ cũng là đỉnh cao của kịch nói nước nhà cho đến hôm nay.

2. HOÀN CẢNH SÁNG TÁC

- Vở kịch được viết năm 1981, công diễn năm 1984. 1984 là mốc vở kịch ra mắt công chúng và gây được tiếng vang lớn trong sự nghiệp của Lưu Quang Vũ.
- Công cuộc vận động đổi mới đất nước đã và đang làm thay đổi đời sống xã hội và đời sống văn học.
 - Ngọn gió của không khí đổi mới tư duy và ý thức dân chủ trong xã hội đã ulla vào văn học. Số phận con người và số phận cá nhân cần được khám phá, thể hiện đầy đủ hơn, sâu sắc hơn.
 - Văn học phải tham gia vào cuộc đối thoại trực tiếp trong bầu không khí dân chủ với công chúng về những vấn đề nóng bỏng của đời sống.
- **Đấu tranh chống tiêu cực trở thành cảm hứng nhiệt thành của nhiều cây bút, trong đó có LQV.**
- **Không khí vận động đổi mới đất nước đã tạo ra một nguồn lực sáng tạo đột khởi khiến ngòi bút LQV bùng cháy. Viết kịch với tác giả chính là hình thức xung trận trực tiếp, có thể tác động vào quá trình đổi mới xã hội một cách nhanh nhạy, hiệu quả.**
- Bối cảnh vở kịch được gây cảm hứng từ thời kì hậu chiến của VHVN sau 1975
 - Thời chiến: Người ta hi sinh thân mình cho độc lập tự do của đất nước, hướng đến cái ta chung
 - Thời bình: Người ta khát vọng được trở lại chính mình. Tuy nhiên, lối tư duy ấu trĩ của chiến tranh, đề cao quyền lợi của cái chung, coi thường những lợi ích riêng, hạn chế nhu cầu của con người. Vẫn là quán tính nặng nề từ chiến tranh, chính điều đó đã dẫn đến tình trạng con người và xã hội cựa quậy, đổi mới từ bên trong nhưng BÊN TRONG MỘT ĐẢNG, BÊN NGOÀI MỘT NẾO. Đây chính là cơ sở tạo nguồn cảm hứng để LQV viết lên vở kịch thành công đến vậy.
- **Như vậy, vở kịch của LQV ra đời ở thời điểm giao thời phức tạp, cái thời dở khóc dở cười với bao nghịch lí, phi lí trên mọi lĩnh vực đời sống. Dám đối đầu với hiện thực ấy, dám viết về hiện thực ấy giữa lúc ấy là LQV đã bộc lộ thái độ và tinh thần dũng cảm.**

3. NGUỒN GỐC VÀ SÁNG TẠO

- vở kịch được sáng tác dựa trên tích truyện dân gian **HỒN TRƯƠNG BA, DA XÁC HÀNG THỊT** (truyện cổ) và **TRƯƠNG ĐỒ NHỤC** (tuồng hài)
- Từ một cốt truyện dân gian, nhà viết kịch đã **đổ rượu mới vào bình cũ**, xây dựng thành công một vở kịch hiện đại, đặt ra những vấn đề mới mẻ, có ý nghĩa tư tưởng triết lý và nhân văn sâu sắc. Ông đã tiếp thu, khai thác triệt để truyện cổ tích, dân gian. Đồng thời, ông cải biên, sáng tạo cốt truyện dân gian theo ý đồ, tư tưởng nghệ thuật của mình
- Tiếp thu cốt truyện dân gian
 - Nhà văn vẫn trung thành tuyệt đối mô típ “hồn nọ - xác kia”
 - Nhà văn vẫn giữ nguyên tình huống, cốt truyện dân gian
 - LQV vẫn giữ nguyên các tuyến nhân vật thậm chí giữ nguyên tên nhân vật
- Cải biên, sáng tạo, làm mới của LQV
 - Cốt truyện dân gian có kết thúc có hậu, mang màu sắc hài kịch và đề cao trí khôn.
 - Còn kịch của LQV lại xoáy vào nội tâm nhân vật, vào bi kịch sống vay mượn, lệ thuộc vào thân thể người khác, bên trong 1 đẳng, bên ngoài 1 nẻo và kết thúc bi kịch
 - Trọng tâm vở kịch của LQV bắt đầu từ chỗ cốt truyện dân gian kết thúc, Trương Ba được sống lại nhưng không hề hạnh phúc mà bị sức mạnh của Xác Hàng Thịt làm cho nhiễm độc khiến Trương Ba không còn là của ngày xưa, gia đình chao đảo của nguy cơ tan vỡ, ông sống còn khổ hơn là chết. Cuối cùng, Trương Ba xin được chết hẳn, trả lại xác cho anh Xác Hàng Thịt, tâm hồn vào cây trái trong vườn để bắt tử.
 - Nếu truyện cổ tích dân gian coi được sống là phần thưởng lớn nhất của cuộc đời con người thì qua vở kịch của LQV, không phải cứ sống là được hạnh phúc mà quan trọng phải sống như thế nào mới quyết định hạnh phúc của con người.

4. ĐOẠN TRÍCH

- Thuộc cảnh VII và đoạn kết của vở kịch.

Xung đột kịch cơ bản

- Khát vọng được sống là mình >< Hoàn cảnh trở trêu, bó buộc khiến con người trở nên khác lạ với bản thân
→ **Xung đột giữa hồn và xác, thanh cao – phàm tục, lý trí – bản năng, đạo đức – tội lỗi.**

TÌM HIỂU ĐOẠN TRÍCH (Bổ đọc)

I. BI KỊCH HỒN TRƯƠNG BA, DA XÁC HÀNG THỊT.

1. THẾ NÀO LÀ BI KỊCH?

a. Khái niệm:

- **Bi kịch:** là trạng thái đau khổ về tinh thần khi con người đứng trước những mâu thuẫn không thể hóa giải giữa mong muốn khát vọng với thực tiễn. Từ đó con người đau khổ, bế tắc, tuyệt vọng.
- Hồn Trương Ba có khát vọng được sống là chính mình. Nhưng hiện thực đã ngăn trở, bắt TRƯƠNG BA phải sống trong tình trạng **“bên trong một đằng, bên ngoài một nẻo”**.

b. Ông Trương Ba trước kia:

- Là một người rất hiền đức, có tâm hồn cao khiết, **sống mẫu mực:** một người yêu vợ, thương con, quý cháu, có trách nhiệm.
- Là một người làm vườn chăm chỉ, khéo léo, có tình yêu dành cho cây cỏ, nâng niu từng cành cây ngọn cỏ.
- Là một người chơi cờ rất giỏi. TRƯƠNG BA đã thuyết phục những người chơi cờ với mình bằng những nước cờ **khoáng hoạt, thâm sâu, dũng mãnh**. Những nước cờ ấy là từ khí chất con người thể hiện ra.

c. Tình huống bi kịch:

- **NGUYÊN NHÂN:** Sau những nhầm lẫn và sửa chữa oái oăm của nhà Trời, để có thể tiếp tục được sống, hồn TRƯƠNG BA phải trú nhờ vào thân xác thô kệch của anh Xác Hàng Thịt – đó là nghịch cảnh phi lí, trái tự nhiên, là hoàn cảnh trở trêu mà hồn TRƯƠNG BA buộc phải chấp nhận, qui phục.
- Nếu như cốt truyện dân gian coi đây là một kết thúc có hậu, một sự đền bù cho nhân vật, thì với LQV, đây lại là điểm khởi đầu của bi kịch. Từ đây, nhân vật phải đối mặt với bao nhiêu đau đớn, nghịch cảnh.
 - Đây chính là bi kịch chính, bi kịch nội tại của nhân vật: bi kịch của sự căm dỗ bất phân thắng bại.
 - Đây cũng là mâu thuẫn lớn nhất của tấn bi kịch mang tên HỒN TRƯƠNG BA, DA XÁC HÀNG THỊT.

2. BI KỊCH CỦA NHÂN VẬT.

a. Bị tha hóa

✧ HOÀN CẢNH:

- Khi sống trong thân Xác Hàng Thịt, TRƯỞNG BA đã bị nhiễm một số thói xấu.
 - Bắt đầu ham uống rượu
 - Thích ăn thịt
 - Không mặn mà với trò chơi thanh cao trí tuệ là chơi cờ. Bác hàng xóm Trưởng Hoạt – bạn cờ của TRƯỞNG BA nhận xét rất thẳng thừng:
Nước cờ của ông bây giờ không còn khoáng hoạt, thâm sâu, dũng mãnh, mà nó thật tỉ tiện làm sao!

→ **Tính cách con người đã ảnh hưởng đến cả nước cờ.**

- TRƯỞNG BA còn gặp đủ mọi thứ rắc rối với cái bọn cường hào, chức dịch. Bọn trương tuần, lý trưởng hay đến sách nhiễu để vòi vĩnh, gây sự.
- Gia đình đứng trước nguy cơ tan hoang ra cả. Con trai bây giờ rất ngỗ ngược, không trọng TRƯỞNG BA nữa, bắt đầu có những ý định bán cả khu vườn để mở cửa Xác Hàng Thịt. Lý do khiến TRƯỞNG BA rất đau đớn nhưng không thể nào cãi được: ***TRƯỞNG BA làm vườn ngày xưa mỗi bữa chỉ ăn hai bát cơm. Nhưng ông TRƯỞNG BA bây giờ mỗi bữa ăn tám, chín bát cơm thì làm vườn làm sao mà đủ?***

✧ PHÂN TÍCH:

Hoàn cảnh bi kịch của Trương Ba với sức mạnh sai khiến ghê gớm, sự cám dỗ khó lòng cưỡng lại của cái dung tục, tầm thường đã được cụ thể hóa trong **thân xác** anh Xác Hàng Thịt:

- Thân xác ấy được miêu tả trong một biểu tượng đáng ghê sợ của hoàn cảnh sống dung tục:
 - Hình dáng **kềnh càng thô lỗ**
 - Cái dạ dày **đòi hỏi mỗi bữa ăn tám chín bát cơm.**
- **Đó là xác thịt âm u đui mù nhưng tiếng nói xui khiến của nó lại có sức mạnh ghê gớm, thậm chí có khả năng sai khiến kể cả những linh hồn thanh sạch, cao khiết nhất.**

Trở nên vụng về

- Người làm vườn khéo léo, nhẹ nhàng ngày xưa, nay trở nên vụng về, thô lỗ, khi ông **chiết cây cam, bòn tay giết lợn của ông làm gãy tiệt cái chổi non, chân ông to bè như cái xẻng, giẫm nát cả cây sâm quý mới ươm.**
- Những cử chỉ phũ phàng của ông **làm gãy cả nan, rách cả giấy, hỏng mất cái điều đẹp mà cu Tị rất quý.**

Trở nên thô tục, ti tiện:

- **Tay chân run rẩy, hơi thở nóng rực, cổ nghẹn lại** khi đứng cạnh vợ Xác Hàng Thịt.
- Bây giờ, hồn TRƯỞNG BA ăn bằng miệng của Xác Hàng Thịt; ham muốn những **món tiết canh, cổ hũ, khấu đuôi và đủ thứ thú vị khác** theo khẩu vị của Xác Hàng Thịt.
- Mỗi bữa ăn tám, chín bát cơm.
- TRƯỞNG BA xưa kia hiền lành nho nhã, hết lòng yêu thương vợ con, sống chân thật ngay thẳng, trong sạch, đôn hậu với nghề làm vườn, nay dần bước vào con đường bán mua lừa lọc, kết thân với giới phú hào, chức sắc, tránh xa bà con lối xóm.
- Ông bắt đầu ngụy biện theo cách tính toán của Xác Hàng Thịt:

Phải thay đổi để sống chứ, việc chi tiêu trong nhà càng lúc càng nhiều trong khi cuộc sống càng lúc càng khó khăn.

Trở nên thô bạo

- Khi hồn TRƯỞNG BA giận thẳng con, cơn giận của ông có thêm sức mạnh của Xác Hàng Thịt mà ra tay một cách thô bạo với con. Ông TRƯỞNG BA làm vườn ngày xưa có bao giờ đánh con đâu, và có bao giờ có đủ sức mạnh để tát con tới mức **tóe máu mồm máu mũi** như vậy.
- Chính sự chi phối của Xác Hàng Thịt đã khiến hồn TRƯỞNG BA không kiểm soát được cơn giận của mình, không kiểm soát được lý trí của mình.

Trở nên vô tình vô nghĩa.

- Ông TRƯỞNG BA ngày xưa là một người thương vợ, yêu con, quý cháu. Còn ông TRƯỞNG BA mà bà đang đối mặt bây giờ là một ông TRƯỞNG BA quan tâm tới vợ của anh Xác Hàng Thịt. Phần nào đó ông lại bắt đầu để ý đến cô vợ của anh Xác Hàng Thịt.
- Ông TRƯỞNG BA trước kia là người tốt bụng với hàng xóm láng giềng, quan tâm, có trách nhiệm với những người xung quanh. Vậy mà ông TRƯỞNG BA bây giờ là người rất vô tâm, vô tình:

Ông bây giờ thì còn biết đến ai nữa?

Ngay cả cu Tị là đứa bé chơi rất thân với cái Gái – cháu nội của ông, đang ốm thập tử nhất sinh, vậy mà TRƯỞNG BA vẫn không biết, hỏi một cách ngờ ngác.

Ốm nặng? Vậy mà tôi không biết!

→ **Vậy đây có phải ông TRƯỞNG BA ngày xưa nữa đâu? Có thủy chung với vợ, yêu thương con cháu và có trách nhiệm với mọi người nữa đâu?**

Bị phụ thuộc vào xác:

- Hơn một lần, Xác Hàng Thịt đã khẳng định sự phụ thuộc của hồn TRƯỞNG BA đối với nó:

Tôi là cái hoàn cảnh mà ông buộc phải quy phục

Ông không tách ra khỏi tôi được đâu... Phải sống hòa thuận với nhau thôi

- Quả là, một khi đã chấp nhận cuộc sống vay mượn, chấp vá, cuộc sống không phải của mình vì sự đánh đổi cho một mưu cầu nào đó, con người rất khó thoát ra khỏi sự chi phối nghiệt ngã của hoàn cảnh sống ấy.
- Xác Hàng Thịt đã chỉ rõ sự tha hóa không tránh khỏi của hồn khi TRƯỞNG BA phải nhờ vào nó để tồn tại:

Nhờ tôi mà ông có thể làm lụng cuộc xởi

Ông nhìn ngắm trời đất, cây cối, những người thân,... ông cảm nhận thế giới này qua những giác quan của tôi.

- Thực chất, khi phải chấp nhận hoàn cảnh trở trêu, nghiệt ngã để tiếp tục duy trì sự sống, hồn TRƯỞNG BA hầu như không còn được sống theo cách riêng của mình, linh hồn hoàn toàn phải lệ thuộc vào yếu tố vật chất của thân xác, tồn tại qua thân xác – **cái xác không phải của mình**.
- Trong sự nhìn nhận, đánh giá của cộng đồng thì nhân cách của một con người bao giờ cũng thể hiện qua lời nói, việc làm, cách hành xử,... những việc được thực hiện bằng đôi mắt, bàn tay, tiếng nói của thân xác.

→ **Đó là nguyên nhân ghê gớm khiến cho linh hồn TRƯỞNG BA rơi vào tình trạng bất lực trước sự sai khiến của thân xác âm u đui mù.**

- Xác Hàng Thịt còn ve vãn hồn TRƯỞNG BA bằng cái lí lẽ **ti tiện** nhưng có sức hấp dẫn ghê gớm, cái lí lẽ mà chính hồn TRƯỞNG BA có lẽ đã nhiều lần từng âm thầm tự nói với mình, tự an ủi, tự gột rửa cho mình trong sạch:
 - TRƯỞNG BA vẫn sẽ làm mọi việc để thỏa mãn những **thèm khát** của Xác Hàng Thịt, và hình như ngày càng là thèm khát của chính TRƯỞNG BA.
 - Nhưng sau đó TRƯỞNG BA cứ việc đổ tội cho thân xác, đó là cách vừa giúp con người được thỏa mãn những đòi hỏi tầm thường của thân xác, lại vừa giữ được cảm giác **thanh thản** cho tâm hồn!
 - Theo cách nói của Xác Hàng Thịt, đó là **trò chơi tâm hồn**, thực chất là phương cách hèn nhát mà con người thường dùng để lừa dối chính mình và cuộc đời.

Phải sống nhờ vào những yếu tố vật chất bên ngoài, không được sống với con người thực của mình, hoàn toàn phụ thuộc vào hoàn cảnh sống dung tục, bị nó chi phối, sai khiến – đó là một trong những bi kịch đau đớn nhất của con người.

Liên hệ: Chí Phèo – Nam Cao

- Có lẽ không sai khi nói rằng bi kịch lớn nhất của đời người đó là bi kịch tha hóa. Bởi khi con người biến chất, thay đổi theo chiều hướng tích cực sẽ trở thành xấu xí, méo mó trong mắt tất cả mọi người và mãi không còn có thể trở về là chính mình.
- Ta liên tưởng đến sự tha hóa của Chí Phèo. Chí Phèo lúc đầu cũng là một anh chàng lương thiện, hiền lành, nhưng vì sự ghen tức vô lí của Bá Kiến, đẩy Chí Phèo vào tù, ra tù anh mới trở nên là một kẻ máu lạnh, vô tình, chuyên đi rạch mặt ăn vạ.
- Cũng giống như hồn Trương Ba, về bản chất không xấu xa nhưng lại thay đổi theo chiều hướng tiêu cực vì một biến cố trong cuộc đời, gây ra bởi những kẻ khác.

b. Bị kịch bị từ chối. (cuộc đối thoại với người thân)

- Ý thức được sự tha hóa của mình, hồn TRƯỞNG BA dần vật đau khổ, ông đã cố chối bỏ, chống trả nhưng bất lực.
 - Đặc biệt, đối diện với những người TRƯỞNG BA yêu thương, những người vốn rất yêu thương TRƯỞNG BA trước đây, hồn TRƯỞNG BA càng cảm nhận sâu sắc hơn sự đau khổ mình đã gây ra cho họ, cũng rõ hơn tình cảnh tuyệt vọng của mình.
 - Sự thay đổi khiến người thân và hàng xóm không sao hiểu nổi. Càng yêu quý TRƯỞNG BA, họ càng không thể chấp nhận con người hiện tại của ông.
 - Với vợ
 - Với cháu gái
 - Với con dâu.
- **Những nỗi niềm hoặc buồn bã, đau khổ hoặc thương xót, bất lực hoặc căm ghét, chối bỏ người thân đã khẳng định sự tha hóa đáng buồn, đáng thương, cũng đáng sợ, đáng ghét của TRƯỞNG BA khi phải sống nhờ thân Xác Hàng Thịt, cũng làm đậm thêm nỗi đau khổ tuyệt vọng của một người ý thức sâu sắc được bị kịch đánh mất mình.**

c. Bị kịch không được sống là mình:

- **Biểu hiện:** Khát vọng sống, muốn sống đạo đức và trách nhiệm, muốn bảo vệ lương tâm và gìn giữ danh dự. Muốn sống thanh thản trong những niềm vui giản dị: chăm sóc vườn cây, đùa vui với con cháu, đánh cờ...
- **Nghĩa là, mong muốn được sống gắn với nhu cầu tinh thần thanh cao.**
- **Thực tế:** hồn TRƯỞNG BA đã thay đổi:
 - Muốn được thỏa mãn những nhu cầu, dục vọng tầm thường
 - Phải sống gắn với những nhu cầu của thể xác phàm tục.
- Giữa mong muốn và thực tế hoàn toàn đối lập nhau, song lại không thể tách rời. Sự vênh lệch giữa linh hồn và thể xác đã tạo nên một cuộc sống giả tạo và tối tệ đến mức chính hồn TRƯỞNG BA cũng cảm thấy rất quái gở. Cuộc sống này là nguyên nhân căn bản dẫn đến nỗi khổ tâm của hồn TRƯỞNG BA.
- **Sống thế này còn khổ hơn là cái chết bởi không chỉ gây đau khổ cho bản thân mà còn liên lụy cả những người xung quanh (người thân)**

NHẬN XÉT:

- Như vậy, bắt đầu từ kết thúc **có vẻ có hậu** của cốt truyện dân gian, LQV đã đặt ra những **VẤN ĐỀ LỚN LAO** trong cuộc sống:
 - Khi người ta cố gắng sống với bất cứ giá nào, họ có tìm thấy hạnh phúc hay không?
 - Con người sẽ ra sao nếu không được sống là chính mình, không được sống trọn vẹn với những giá trị mình vốn có và theo đuổi?
 - Liệu con người có thể giữ cho mình những giá trị tinh thần cao quý khi phải chấp nhận sống chung với sự dung tục, có tránh được sự tha hóa khi thường xuyên phải thỏa mãn những ham muốn vật chất tầm thường?
- TRƯỞNG BA có được cuộc sống nhưng là cuộc sống đáng hổ thẹn vì phải sống nhờ vào thân xác thô kệch của anh Xác Hàng Thịt, bị nó chi phối, đồng hóa, thậm chí lôi kéo thỏa hiệp trong cách sống giả dối với mình, với người.

3. ĐÁNH GIÁ:

- Bi kịch của TRƯỞNG BA và gia đình ông rất gần gũi với những vấn đề của cuộc sống xã hội thời hiện đại.
- TH kịch **Hồn TRƯỞNG BA, da XÁC HÀNG THỊT** dồn dập, căng thẳng xoay quanh nhiều nhân vật từ tiên thánh trên trời đến người trần nơi hạ giới khiến ý nghĩa tác phẩm thêm mở rộng và nâng cao.
- Vở kịch đưa đến nhiều tầng ý nghĩa:
 - Phê phán thói làm việc vô trách nhiệm gây hậu quả tai hại
 - Lên án những kẻ chứa sắc tham ô, hối lộ, sách nhiễu dân chúng
 - **QUAN TRỌNG NHẤT:** cuộc sống với những thành công, tiền tài, tình yêu,... thật đáng quý, nhưng không thể sống bằng mọi giá. Con người sẽ phải trả giá đau đớn nếu bất chấp tất cả để đạt được mục đích, thỏa mãn những ham muốn vị kỉ, những giá trị tinh thần cao quý sẽ bị tha hóa nếu con người phải sống lệ thuộc vào hoàn cảnh sống dung tục bên ngoài.
- **Cuộc sống của con người chỉ thực sự hạnh phúc, thực sự có ý nghĩa, có giá trị khi được sống đúng là mình, khi được sống hài hòa giữa linh hồn và thân xác, giữa bản chất thật bên trong với biểu hiện bên ngoài!**

PHÂN TÍCH (Bổ ngang)

I. MÀN ĐỐI THOẠI GIỮA HỒN VÀ XÁC.

Màn đối thoại giữa hồn và xác thấm đẫm hiện thực đời sống, vô cùng sinh động

Là đỉnh cao tư tưởng triết lí của tác phẩm.

1. HOÀN CẢNH CUỘC ĐỐI THOẠI.

a. Tóm tắt những sự kiện diễn ra trước đó

- Trước đó, nhà văn miêu tả Trương Ba là một người làm vườn khỏe mạnh có tâm hồn trong sáng, nhân hậu và chơi cờ rất giỏi với những nước cờ phóng khoáng và linh hoạt. Do sự tặc trách của Nam Tào Bắc Đẩu, Trương Ba bị bắt chết nhầm. Đế Thích sửa sai bằng cách cho hồn Trương Ba sống lại nhờ trong Xác Hàng Thịt vừa chết, sống trong 1 thân xác thô lỗ phàm tục. Trương Ba bắt đầu thay đổi, không còn ham thích với thú vui tao nhã, đánh cờ mà bắt đầu ham uống rượu, băm thịt. Trương Ba nhận thức được sự thay đổi của bản thân
- Sau mấy tháng sống bên trong một đấng, bên ngoài một nẻo, hồn TRƯƠNG BA gặp liên tiếp rắc rối:
 - Hàng xóm than phiền
 - Chị Xác Hàng Thịt đòi chồng.
 - Lý trưởng sách nhiễu.
 - Con trai lớn tỏ ra hư hỏng hơn
- Những thay đổi ấy khiến hồn TRƯƠNG BA trở nên xa lạ với những người thân, thậm chí xa lạ với chính mình. Điều này khiến hồn TRƯƠNG BA vô cùng đau khổ. Nhận thức được thay đổi của bản thân nhưng không làm thế nào giải quyết được đã thúc đẩy Trương Ba dẫn đến cuộc đối thoại với Xác Hàng Thịt.

b. Màn độc thoại nội tâm

Nội dung, ý nghĩa

- Trước khi có màn đối thoại với Xác Hàng Thịt, hồn TRƯỞNG BA có **màn độc thoại nội tâm** quan trọng
 - **CỬ CHỈ, HÀNH ĐỘNG:** những chỉ dẫn sân khấu về cử chỉ của TRƯỞNG BA cho thấy hồn đang ở trong trạng thái nghỉ ngơi, căng thẳng. Có cái gì đó bức bối đòi phải giải quyết: **ngồi ôm đầu một hồi lâu, đứng vụt dậy.**
 - **Hình ảnh gợi ra một Trương Ba cô đơn, chìm vào trong trạng thái dần vật, suy tư, bế tắc, cảm xúc dồn nén đến tận cùng thúc đẩy để hành động dứt khoát “đứng vụt dậy”. Sự quả quyết trong hành động của hồn cho thấy nhân vật không thể chịu đựng sự giày vò hơn được nữa, để rồi bật ra thành những dòng độc thoại.**
 - **LỜI ĐỘC THOẠI:** *không, không không, tôi không muốn sống như thế này mãi* ba từ phủ định tuyệt đối liên tiếp kết hợp với việc lấy lại cụm từ “**chán lắm rồi**” hai lần, càng tô đậm nỗi chán ngán cực độ của hồn TRƯỞNG BA. Hồn ngán ngẩm, ghê sợ cho tình cảnh trở trêu của mình khi phải trú ngụ trong chỗ ở của người khác. Đó là tình cảnh phải sống nhờ, sống gửi.
 - Từ chỗ chán ngán cực điểm, hồn cháy bỏng khát khao được tách mình ra khỏi thân xác: **kênh càng, thô lỗ** của Xác Hàng Thịt,... **dù chỉ một lát.**
 - **Với hàng loạt những câu cảm thán ngắn, lời văn dồn dập hối thúc, giọng điệu dứt khoát, khẩn thiết, hồn TRƯỞNG BA bộc lộ rõ nỗi đau khổ của bản thân về nghịch cảnh trở trêu của mình.**

2. DIỄN BIẾN CUỘC ĐỐI THOẠI.

Với 26 lượt thoại chia đều cho hai nhân vật, cuộc đối thoại giữa hồn TRƯỞNG BA với Xác Hàng Thịt được xem là đỉnh cao tư tưởng triết lý của vở kịch.

Lưu Quang Vũ đã tạo ra cái ảo để nói cái thực, từ đó tạo ra tính ẩn dụ sâu sắc, để làm được điều đó, ngòi bút tài năng của LQV đã tách hồn ra khỏi xác tạo thành 2 cá thể độc lập đối thoại với nhau

(Nhìn 1 cột: Lời đối thoại của từng nhân vật, Nhìn 2 cột: Diễn biến cuộc đối thoại)

Hồn Trương Ba	Xác Hàng Thịt
- Khi hồn TRƯƠNG BA nghe thấy những lời phủ nhận, mỉa mai nhạo báng ấy, hồn rất ngạc nhiên vì theo ông, xác chỉ là thứ không có tiếng nói. Nếu có, đó chỉ là tiếng nói của con vật, tiếng nói của bản năng, vậy cho nên không thể nào chi phối được hồn. Hồn phủ định, kết tội Xác Hàng Thịt và chống lại những lí lẽ đó. - Hồn phủ nhận sự tồn tại của xác Chỉ là bề ngoài không có ý nghĩa gì hết, không có tư tưởng, không có cảm xúc. - Nhấn mạnh sự hông giá trị, không ảnh hưởng của Xác Hàng Thịt Mày không có tiếng nói, mà chỉ là xác thịt âm u đui mù..., - Không chỉ dừng lại ở đó, hồn còn phê phán nhu cầu thấp hèn, dung tục, bản năng của Xác Hàng Thịt Hoặc nếu có thì chỉ là những thứ thấp kém mà bất cứ con thú nào cũng có được	- Trước sự đau khổ, bế tắc của hồn TRƯƠNG BA, Xác Hàng Thịt chủ động khiêu chiến nhằm dập tắt hoàn toàn khao khát của hồn và quy phục hồn sống hòa nhập với mình. - Trong khi hồn TRƯƠNG BA khát khao đến khẩn thiết được tách khỏi thân xác thì Xác Hàng Thịt khẳng định một câu chắc nịch, mỉa mai, kẻ cả: Ông không tách ra khỏi tôi được đâu. - Sở dĩ xác phủ đầu, dập tắt phũ phàng mong mỏi của hồn bởi theo hẳn, hai ta đã hòa với nhau làm một rồi, và Chẳng có cách nào chối bỏ tôi được đâu, vì tôi là cái hoàn cảnh mà ông buộc phải quy phục, là cái bình để chứa đựng linh hồn. → Cho nên, ông phải tồn tại nhờ tôi, chiều theo những đòi hỏi của tôi. → Lời phủ định đầu tiên với những dẫn chứng và lập luận sắc bén khiến cho TRƯƠNG BA cảm thấy bối rối.

- Lúc này, hồn TRƯỞNG BA khó mà cãi lại xác, nên chuyển qua đổ hết tội cho xác: <i>Đấy là mày chứ, chân tay mày, hơi thở của mày.</i> - Trước những bằng chứng thuyết phục không thể chối cãi, hồn Trương Ba đã chống cự lại bằng cách khẳng định sự độc lập của linh hồn <i>Ta vẫn có một đời sống riêng, nguyên vẹn, trong sạch, thẳng thắn</i> - Và phủ định sức mạnh mà Xác đem lại Ta cần gì đến sức mạnh làm ta tàn bạo	- Trong lời nói của mình, hồn muốn phủ định xác, tỏ ra khinh miệt xác. Nhưng hồn càng muốn phủ định xác bao nhiêu thì tiếng nói của xác càng sắc sảo bấy nhiêu. - Xác đã chia mũi dùi vào chính những bi kịch nhức nhối của hồn. - Xác khẳng định: - Có đấy, Xác thật có <i>tiếng nói đấy, ông đã biết tiếng nói của tôi rồi, đã luôn bị tiếng nói ấy sai khiến. Chính vì âm u đui mù mà tôi có sức mạnh ghê gớm, lấn át cả cái linh hồn cao khiết của ông đấy.</i> - Trước suy nghĩ rất “ngây thơ” của hồn TRƯỞNG BA như vậy, Xác Hàng Thịt đã đưa ra những dẫn chứng của mình, chứng minh rằng “ông không thể giữ vững được cái đời sống riêng nguyên vẹn, trong sạch, thẳng thắn như ông lầm tưởng đâu”. - Để chứng minh cho sự sai khiến đó, xác đã nhắc lại 3 bằng chứng cũng là 3 sự thật không thể phủ nhận về việc linh hồn đã bị vấy bẩn bởi những dục vọng của thân xác. • Khi hồn TRƯỞNG BA ở bên cạnh vợ Xác Hàng Thịt, hơi thở ông nóng rực, cổ nghẹn lại... chân tay run rẩy. • <i>Các món tiết canh, cổ hũ, khẩu đui và đủ các thứ thú vị khác không làm hồn ông lâng lâng cảm xúc sao?</i> → Hồn TRƯỞNG BA đã có phần trở nên thô tục. • Khi ông giận thằng con, cơn giận của ông có thêm sức mạnh. Ông TRƯỞNG BA làm vườn ngày xưa có bao giờ đánh con đâu, và có bao giờ có đủ sức mạnh để đánh con tới mức tóe máu mồm máu mũi như vậy.
--	--

- Hồn đã mắng xác: <i>Lí lẽ của anh thật ti tiện!</i> Tuy vậy, hồn lại bắn thần nhập lại vào Xác Hàng Thịt, tức là chấp nhận sự tồn tại trở trêu khắp khiên ấy, chấp nhận tiếp tục bị xác chi phối, có những lúc phải chấp nhận chiều chuộng xác và đánh mất mình. Hồn rất đau đớn, rất tuyệt vọng, nhưng quả thực chẳng có cách nào khác. - Hồn TRƯỞNG BA đã trở nên đuối lý: - Ban đầu, hồn TRƯỞNG BA đã lớn tiếng phủ định, hăng hái đấu lí, đáp lại tất cả những lí lẽ và dẫn chứng của xác đưa ra. Nhưng rồi, dần dần sự quyết liệt, hăng hái ấy lại chuyển về thế thụ động. Hồn TRƯỞNG BA bắt đầu trốn tránh, không dám trả lời xác, không dám nghe lời nói của xác. <i>Ta, ta đã bảo mày im đi.</i> - Đến cuối, TRƯỞNG BA thậm chí không nói được lên lời, chỉ bật ra những từ ngắt quãng: Nhưng... Nhưng. TRƯỞNG BA không còn dẫn chứng, lí lẽ nào để bác bỏ lại xác. - Cách xưng hô cũng đã thay đổi: - Ban đầu, hồn TRƯỞNG BA cho rằng mình đứng cao hơn một bậc so với xác, xưng ta gọi mày. TRƯỞNG BA coi thường kẻ thấp hèn kia. - Nhưng rồi đến cuối cuộc thoại, xác đã rất tinh ý nhận ra: Ấy đấy, ông bắt đầu gọi tôi là anh rồi đấy! Quả thật, TRƯỞNG BA không còn dám cao ngạo để phỉ báng kẻ thấp hèn đó, thậm chí còn đặt mình ở vị trí thấp kém hơn xác. - Ban đầu, TRƯỞNG BA chủ động tách ra khỏi thân xác. Vậy mà khép lại cuộc thoại, hồn TRƯỞNG BA bắn thần nhập lại xác. - Rõ ràng, xác đã chứng minh được sức chi phối, ảnh hưởng mạnh mẽ của mình với hồn.	- Hồn càng muốn cứu vãn tình thế, ngộ nhận về bản thân, thì xác càng lấn tới, công kích bằng sự mỉa mai đầy gian xảo. Xác tiếp tục phản biện dồn đuổi, lấn lướt hồn Trương Ba <i>Tôi là cái bình để chứa linh hồn</i> <i>Khi ông phải tồn tại nhờ tôi... mà còn nhận là trong sạch, nguyên vẹn, thẳng thắn</i> - Cũng có nghĩa là hồn Trương Ba phải nhờ vào Xác Hàng Thịt mới có thể tồn tại - Khi Hồn Trương Ba phê phán Xác Hàng Thịt dung tục, thấp kém thì Xác Hàng Thịt đã lớn tiếng khẳng định mình xứng đáng được trân trọng <i>Tôi là cái hoàn cảnh mà ông cần quy phục</i> - Thậm chí, Xác Hàng Thịt còn phê phán ngược lại Hồn Trương Ba, chỉ trích phần hồn mà bỏ bê phần xác <i>Những vị lắm chữ, nhiều sách như các ông</i> - Xác Hàng Thịt lại nhún nhường dù đang thẳng thắn, sau khi nó tố cáo, đổ tội thì nó vuốt ve, nó chiều chuộng, tỏ ra vẻ thông cảm, vẻ buồn rầu thanh minh. Mục đích cuối cùng của xác chính là tham gia trò chơi tâm hồn. - Khi TRƯỞNG BA làm điều gì xấu, cứ việc đổ lỗi hết cho xác, để ông giữ được cái sĩ diện của kẻ lắm chữ nhiều nghĩa, để cho tâm hồn ông được thanh thản. - Nhưng bù lại, ông phải chiều chuộng những đòi hỏi, những khát thèm bản năng của tôi. → Đây có thể coi là đỉnh cao của sự gian xảo, tinh quái ở xác, một sự thỏa hiệp hai bên cùng có lợi, nhưng nếu chấp nhận luật chơi, hồn TRƯỞNG BA sẽ hoàn toàn bị sai khiến bởi xác, tự lừa dối mình và lừa dối mọi người.
---	---

3. ĐÁNH GIÁ

a. Nội dung: Ý nghĩa

- Khi Hồn Trương Ba phủ định xác thành thịt, kết tội phê phán XÁC HÀNG THỊT và chống lại XÁC HÀNG THỊT, TRƯƠNG BA không đưa ra được những bằng chứng thực tế, lời kết tội của Trương Ba cũng không có cơ sở để thuyết phục. Trương Ba phủ định XÁC HÀNG THỊT không ảnh hưởng, không giá trị nhưng lại nhận ra sự chi phối, điều khiển của XÁC HÀNG THỊT đối với chính mình. Vì thế, trong những lời thoại của Trương Ba đã thể hiện lối tư duy Ngụy biện, vòng vo, loanh quanh, đổ lỗi và không dám nhìn vào sự thật.
- Qua cuộc đối thoại giữa hồn TRƯƠNG BA và Xác Hàng Thịt, tuy xung đột kịch chưa được giải quyết nhưng từ sự thẳng thắn của xác và sự ngộ nhận về bản thân của hồn, LQV đưa ra lời cảnh báo sâu xa:
 - Khi con người sống trong môi trường dung tục, ắt sẽ bị cái dung tục chi phối. Không thể có một tâm hồn thanh cao trong một thể xác phàm tục, tội lỗi.
 - Khi con người bị chi phối bởi những nhu cầu bản năng thì đừng đổ tội cho thân xác. Con người không thể an ủi mình bằng vẻ đẹp siêu hình của tâm hồn mà phải luôn luôn đấu tranh để làm chủ bản thân và hoàn thiện nhân cách.
- Hơn cả thế, đây không đơn thuần là cuộc đối thoại giữa hồn TRƯƠNG BA và Xác Hàng Thịt, đây còn là cuộc đối thoại giữa hồn và xác trong mỗi con người chúng ta: **đạo đức – tội lỗi, tâm hồn – thể xác, ý thức – bản năng, khát vọng – dục vọng, thanh tao – tầm thường, phần con – phần người.** Cuộc đấu tranh ấy diễn ra dai dẳng, âm ỉ, quyết liệt, từ ngày này sang ngày khác.
 - Và khi nào chúng ta để cho phần xác – phần bản năng ấy thắng thế, tức là chúng ta đã đánh mất đi rất nhiều tính người và tình người.
 - Khi phần hồn – phần ý thức của chúng ta chiến thắng, tức là chúng ta đã bước lên một bậc rất cao so với loài vật tầm thường.
- **Mỗi người phải biết cảnh giác đấu tranh và đấu tranh với chính mình để chiến thắng bản năng, vượt lên sự đòi hỏi, sai lệch của thể xác, vượt lên những dung tục để vươn tới những giá trị tinh thần cao quý, để hoàn thiện nhân cách của mình.**
- Bên cạnh đó, NVK cũng thẳng thắn phê phán một số tiêu cực trong xã hội:
 - Chạy theo ham muốn tầm thường về vật chất.
 - Nhà văn phê phán mạnh mẽ lối sống lệch lạc, phiến diện, trái với tự nhiên, đồng thời thể hiện khát vọng được cất lên tiếng nói khẳng định nhu cầu trần tục, hiển nhiên của con người.
 - Bởi thể xác hay đòi sống vật chất, bản thân nó có tiếng nói riêng, không có gì đáng trách nhưng đáng trách chỉ khi nó có lấn át tâm hồn, xui khiến tâm hồn làm điều xàm bậy, bất chấp mọi giá để thỏa mãn bản năng, lúc đó mới đáng bị lên án.

- Lối sống giả tạo, có nguy cơ tha hóa con người
 - Cuộc đối thoại giữa hồn và xác cũng thức tỉnh ở mỗi con người chúng ta quan niệm sống tốt đẹp cao cả: Không thể sống điên đảo, hèn hạ, trần tục, nô lệ cho bản năng.
 - Con người chỉ thực sự hạnh phúc khi là chính mình.
- Quan niệm chủ quan, ảo tưởng về đời sống tinh thần.
 - Thể xác chịu sự chi đạo của linh hồn nhưng nó cũng có tác động ghê ghớm đối với linh hồn, phản ánh cuộc sống không ít nghịch cảnh của Trương Ba khi sống nhờ trong Xác Hàng Thịt.
 - Từ đó, LQV tiếp tục cảnh báo đến chúng ta sống lâu trong môi trường phàm tục, con người ta sẽ dễ dẫn đến tha hóa, biến chất. Vì vậy, phải bảo vệ những cái đẹp trước những tác động của hoàn cảnh.

b. Nghệ thuật

- Cuộc đối thoại giữa hồn và xác đã được Lưu Quang Vũ khắc họa chân thực quyết liệt sinh động giàu sức hấp dẫn thuyết phục
- Các lời thoại trong cuộc đối thoại giàu tính triết lý với nhiều giọng điệu đặc biệt
- Sự tưởng tượng phong phú của tác giả đã để hồn ra khỏi xác để làm nên cuộc đối thoại

→ **Đó là tài năng nghệ thuật của Lưu Quang Vũ - một cây bút vàng của sân khấu Việt Nam**

4. MỞ RỘNG

Phạm Vĩnh Cư nhận xét rất đúng:

“Cuộc vật lộn giữa Hồn Trương Ba và Da Xác Hàng Thịt thực chất là cuộc giao tranh giữa hai linh hồn trong một thân xác”
 Hai linh hồn ấy là linh hồn trong sáng, đầy tình thương yêu con người của Trương Ba trước khi chết và linh hồn đầy bản năng nhục dục của Trương Ba khi nhập vào xác anh Xác Hàng Thịt thô phàm. Cuộc đối thoại giữa hồn và xác thực chất là cuộc đối thoại giữa hai con người trong một con người, nói cách khác đây là cuộc đấu tranh, giằng co giữa hai mặt trong một con người. Phải chăng đó là thông điệp sâu xa của tác giả: Người ta càng trở nên bi kịch khi nhận ra, ý thức được bi kịch của mình.

II. MÀN ĐỐI THOẠI VỚI NGƯỜI THÂN

1. TÌNH HUỐNG.

- Thất bại trong cuộc đối thoại với Xác Hàng Thịt, hồn TRƯỞNG BA đã buồn phiền đau khổ lại càng đau khổ hơn, bởi không được sống là chính mình, trở nên xa lạ với những người xung quanh.
- Vốn là người hết lòng yêu thương vợ con, coi niềm hạnh phúc của người thân là lẽ sống của mình, hồn vẫn còn nơi nương náu: tìm về những người thân để được an ủi.
- Cũng là bởi khi hồn Trương Ba thay đổi cả thể xác và tâm tính, đối tượng chứng kiến và phải chịu đựng những thay đổi đó trước hết là những người thân của Trương Ba.

Bởi vậy, ở màn kịch tiếp theo, LQV đã để cho nhân vật có sự gặp gỡ và đối thoại với những người thân trong gia đình, những người thẳng thắn nhất nhưng cũng bao dung nhất, gần gũi nhất và yêu thương TRƯỞNG BA nhất.

→ Bi kịch của hồn TRƯỞNG BA sẽ không thể được giải quyết chừng nào nhân vật còn ngộ nhận về bản thân.

2. DIỄN BIẾN TÂM TRẠNG.

a. Cuộc đối thoại với vợ.

- Trong những người thân, vợ là người gần gũi, thấu hiểu Trương Ba nhất, đó là lí do để Lưu Quang Vũ cho hồn Trương Ba đối diện với người vợ đầu tiên.
- Ở cuộc thoại với vợ, sự thật phũ phàng nhưng không thể né tránh về sự thay đổi của hồn đã được phơi bày.
- Người vợ của trong ba ngày từ khi mình cất lên tiếng nói đã xác nhận sự thay đổi

Ông bây giờ còn biết đến ai nữa

- Lời xác nhận này của vợ Trương Ba cho thấy Trương Ba đang thờ ơ với nỗi niềm của những người xung quanh
- Mặc dù là người vợ rất yêu thương chồng cảm thông cho bi kịch của chồng nhưng bà vẫn chỉ ra sự thật đau lòng

Tôi biết ông vốn là người hết lòng yêu thương vợ con... chỉ tại bây giờ... ông đâu còn là ông, đâu còn là ông TRƯỞNG BA làm vườn ngày xưa.

- Trong mắt người vợ, TRƯỞNG BA bây giờ quá khác xa với ông TRƯỞNG BA của ngày xưa. Câu nói ấy chứa đựng sự dằn dỗi, trách móc và đau khổ, tuy bà hiểu rõ TRƯỞNG BA bây giờ hoàn toàn bị sự sai khiến mạnh mẽ của cái bên ngoài ông khiến ông khó có thể cưỡng lại ý muốn của cái thân xác ông đang phải sống nhờ.
- Phép đối sánh giữa xưa và nay, giữa con người vốn có và con người đã thay đổi của TRƯỞNG BA khiến người vợ hết sức đau lòng. Những câu nói ghen ngào, những giọt nước mắt xót xa tủi hờn của người vợ đã diễn tả đầy đủ nhất sự bế tắc bất lực của bà.
 - Ông TRƯỞNG BA ngày xưa là một người thương vợ, yêu con, quý cháu. Còn ông TRƯỞNG BA mà bà đang đối mặt bây giờ là một ông TRƯỞNG BA quan tâm tới vợ của anh Xác Hàng Thịt. Phần nào đó ông lại bắt đầu để ý đến cô vợ của anh Xác Hàng Thịt.
 - Ông TRƯỞNG BA trước kia là người tốt bụng với hàng xóm láng giềng, quan tâm, có trách nhiệm với những người xung quanh. Vậy mà ông TRƯỞNG BA bây giờ là người rất vô tâm, vô tình:

Ông bây giờ thì còn biết đến ai nữa?

Ngay cả cu Tị là đứa bé chơi rất thân với cái Gái – cháu nội của ông, đang ốm thập tử nhất sinh, vậy mà TRƯỞNG BA vẫn không biết, hỏi một cách ngờ ngác.

→ **Vậy đây có phải ông TRƯỞNG BA ngày xưa nữa đâu? Có còn thủy chung với vợ, yêu thương con cháu và có trách nhiệm với mọi người nữa đâu?**

- Với trái tim vị tha nhân hậu, bà hiểu nỗi bất hạnh, đau khổ của chồng trong cuộc sống không phải của mình, bà càng đau khổ hơn vì không thể giúp TRƯỞNG BA thay đổi hoàn cảnh bế tắc của ông.
 - **TUY NHIÊN**, dù thấu hiểu và xót thương, vợ TRƯỞNG BA vẫn khó có thể đối diện với người chồng đang ngày càng hòa nhập với thân xác đồ tể nên bà muốn bỏ đi.
 - Bà không xua đuổi ông, bởi vì bà thương ông, tình cảm dành cho ông vẫn còn. Nhưng thay vào đó, bà lại bỏ đi, đó cũng chính là một cách xua đuổi, cách từ chối của bà.

- Câu nói cuối cùng của người vợ có lẽ là điều tệ nhất với hồn TRƯỞNG BA:

“Tôi không còn giúp gì được, tốt nhất là không có tôi nữa, không có khu vườn nữa”

- Gia đình và khu vườn là hai điều quan trọng nhất, thiêng liêng nhất với TRƯỞNG BA, sinh thời TRƯỞNG BA đã coi đó là lẽ sống của cuộc đời mình. Vậy mà lúc này ông đang có nguy cơ mất cả hai cùng lúc.
- Chưa kể khu vườn TRƯỞNG BA hằng yêu quý cũng là điều còn lại sự hiện diện của TRƯỞNG BA ở trong căn nhà này, quyết định dứt khoát bán mảnh vườn nghĩa là người con trai cả sẵn sàng gạt bỏ TRƯỞNG BA ra khỏi cuộc đời.
- Thậm chí nỗi đau khổ đến tột cùng bế tắc khiến bà quyết định bỏ đi để Trương Ba được thanh thoi bên vợ Xác Hàng Thịt

Tôi nói thật đấy có lẽ tôi phải đi

→ **Đánh giá:**

- Qua lời thoại, hành động của người vợ cho thấy bà là người nhân hậu, vị tha, giàu đức hi sinh và vô cùng nhẫn nhịn.
- Nhưng cuối cùng bà vẫn rơi vào sự bế tắc, đau khổ đến cùng cực khi chứng kiến Trương Ba thay đổi.
- Trong cuộc đối thoại này, Trương Ba vẫn chỉ sử dụng câu ngắn ở dưới dạng câu hỏi và câu cảm thán.
 - Điều đó cho thấy sự hốt hoảng ngỡ ngàng ngạc nhiên đau xót của ông
 - Cuối cuộc đối thoại là tiếng gọi “Bà” nức lên nỗi ghen ngào bởi đó là sự bất lực đau khổ không nói được thành lời
- Cuối đoạn thoại là tiếng gọi thảng thốt đầy đau đớn của hồn TRƯỞNG BA, cùng sự bất lực trong hành động: ***ngồi xuống, tay ôm đầu***. Chính TRƯỞNG BA cũng ý thức được nỗi đau khổ của vợ, ông nói với người con dâu:

Thầy đã làm u khổ, có lẽ cái ngày u chôn thầy xuống đất, tưởng thầy đã chết hẳn, u cũng không khổ như bây giờ.

Thế nhưng, ông không thể nghĩ ra cách giải quyết nào khác. Những cơn bão sẽ còn khuấy đảo thế giới tâm hồn của hồn TRƯỞNG BA.

→ **Nỗi đau khổ của người vợ nhân hậu, vị tha khiến TRƯỞNG BA càng nhận thức rõ bi kịch không lối thoát của mình.**

b. Cuộc thoại của hồn TRƯỞNG BA với cháu gái.

Hụt hẫng, đau khổ khi bị vợ xa lánh, ruồng bỏ, hồn Trương Ba rất cần một chỗ dựa vịn để vơi bớt nỗi niềm. Sự xuất hiện của đứa cháu gái có thể là cái phao cứu sinh cho hồn lúc này

- Cái Gái vốn là đứa cháu nội yêu thương, gắn bó với ông hết mực. Chị con dâu nói:

“Đêm nào nó cũng khóc thương ông... cất giữ nâng niu từng chút kỉ niệm của ông: đôi guốc gỗ, bó đóm thuốc lào, nhất là những cây thuốc trong vườn...”

- Càng yêu quý, nhớ thương ông nội, cái Gái càng trân trọng nâng niu những kỉ niệm về ông. Từ ***đôi guốc gỗ, bó đóm thuốc lào, nhất là những cây thuốc trong vườn***; nó chỉ sống với những kí ức thiêng liêng về người ông chăm chỉ, nhẹ nhàng, khéo léo, gắn bó với vườn cây, người ông nội luôn dành tình cảm trìu mến cho nó và cu Tị.
- Điều hồn Trương Ba nhận được là phản ứng vô cùng dữ dội của đứa cháu gái, tâm hồn ngây thơ của đứa trẻ không thể chấp nhận người ông nho nhã, nhân hậu trong thân xác kênh cang, thô lỗ, phàm tục.
 - Câu nói đầu tiên hồn Trương Ba nhận được là sự phủ nhận phũ phàng:

“Tôi không phải là cháu của ông, ông nội tôi chết rồi”.

Không chỉ khước từ tình thân, nó còn đe dọa:

“Nếu ông nội tôi hiện về, hồn ông nội tôi sẽ bóp cổ ông”

- Tâm hồn trong sáng ngây thơ của nó tuyệt đối không thể chấp nhận được những dàn xếp trái tự nhiên của thế giới thần tiên, những thỏa hiệp kì lạ của thế giới người lớn, đặc biệt không thể chấp nhận nỗi sợ tồn tại giả dối, quái gở của cái gọi là **HỒN TRƯỞNG BA – DA XÁC HÀNG THỊT**. Trong tâm hồn thánh thiện của một đứa trẻ thánh thiện và trong sáng, chỉ có 2 màu sáng – tối, thiện – ác, nó kiên quyết không chấp nhận cái xấu và cái ác.

- Mặc cho hồn Trương Ba khẩn thiết thuyết phục, nó vẫn hạch tội:

“Bàn tay giết lợn của ông làm gãy tiệt cái chổi non, chân ông to bè như cái xẻng, giẫm lên nát cả cây sâm quý mới ươm”

nó còn hận ông vì chữa cái điều cho cu Tị ***“gãy cả nan, rách cả giấy, hỏng mất cái điều đẹp cu Tị rất quý”***.

→ **Lời nói vô tư của con trẻ đã trở thành lời cáo buộc đanh thép.**

- Với nó, ông nội đời nào thô lỗ, phũ phàng như vậy, nỗi giận dữ của bé gái đã biến thành sự xua đuổi quyết liệt

“Ông xấu lắm, ác lắm! Cút đi! Lão đồ tể, cút đi!”.

Nó xua đuổi ông như xua đuổi một hung thần, một tên ác quỷ và gọi bằng danh xưng trực diện ***“lão đồ tể”***. Nếu như bà vợ từ chối TRƯỞNG BA bằng cách bỏ đi, thì cái Gái không ngần ngại mà đối xử với ông bằng cách rất quyết liệt, dứt khoát và vô lễ: đuổi TRƯỞNG BA đi.

- Với cái Gái, con người mang thân Xác Hàng Thịt, với ***bàn tay giết lợn***, với ***bàn chân to bè như cái xẻng***, với những cử chỉ thô lỗ phũ phàng kia chỉ có thể là lão đồ tể xấu xa, độc ác mà cả nó và cu Tị đều căm ghét. Càng yêu quý ông nội bao nhiêu, nó càng căm ghét ***lão đồ tể*** thô lỗ, phũ phàng kia đến cùng cực.

Liên hệ: Chiếc lược ngà – Nguyễn Quang Sáng

- Bé Thu yêu ba mình vô cùng. Khi anh Sáu trở về với vết sẹo trên mặt thì bé đã từ chối không nhận ba. Thu cho rằng đó không phải là ba, không giống với bức ảnh ngày xưa. Vì vậy, bé từ chối quyết liệt, càng yêu thương ba thì càng xua đuổi “người đàn ông lạ mặt”, có những hành vi rất vô lễ. Đó cũng chỉ xuất phát từ tình yêu vô bờ bến dành cho ba mình.

→ **TRƯỞNG BA cảm thấy run rẩy, vì sợ hãi chính mình trong lời hạch tội của cháu, vì sợ hãi trước sự cự tuyệt quyết liệt của đứa cháu gái ông hết mực yêu thương.**

→ **Nỗi đau khủng khiếp của Trương Ba một lần nữa bị khoét sâu để ông thấm thía hơn bị kịch bị chính những người thân yêu chối bỏ.**

c. Cuộc trò chuyện với con dâu.

Bị vợ và cháu gái chối bỏ, hồn Trương Ba như đang bị dồn vào đường cùng, lúc này hồn Trương Ba chỉ tìm được sự đồng cảm nơi bầu vú duy nhất ở chị con dâu bởi đó là người ông tin tưởng nhất

- Chị con dâu là người sâu sắc, chín chắn, hiểu điều hơn lẽ thiệt, chị cảm thấy thương bố chồng trong tình cảnh trở trêu, chị vẫn tự nhủ phải kính trọng, yêu thương, cảm thông cho người bố chồng bất hạnh vì chị biết ông khổ thậm chí **“khổ hơn xưa nhiều lắm”** nên **càng thương thấy hơn xưa nữa**.
- Nhưng trước nguy cơ **“nhà ta như sắp tan hoàng ra cả”** chị cũng đã thẳng thắn chỉ ra những thay đổi lệch lạc, nhòa mờ dần của bố chồng từ khi sống trong thân Xác Hàng Thịt.
 - Đây không phải là những lời đay nghiến, oán giận hay phê phán. Cái sâu sắc của nó nằm ở chỗ chí tình, chí nghĩa là những lời yêu thương gan ruột của người con dâu hiếu thảo
 - Nỗi lòng chân thành của người con dâu hiếu thảo đã phản ánh chính xác bi kịch của TRƯƠNG BA: trong cảm nhận của những người thân yêu, TRƯƠNG BA hiền hậu, vui vẻ, tốt lành ngày xưa cứ bị cuốn xa dần, **nhòa mờ dần** phía sau những biểu hiện thô lỗ, phạm tục của thân xác đồ tể - nơi chứa đựng linh hồn ông.

Thấy bảo con: cái bên ngoài là không đáng kể, chỉ có cái bên trong.

Nhưng thấy di... mỗi ngày, thấy một đổi khác dần, mất mát dần, tất cả cứ như lệch lạc, nhòa mờ dần đi...

- Những câu hỏi dồn dập của chị con dâu vang lên: **“làm sao?... làm sao?... làm thế nào?”** cho thấy sự bức thiết cần phải thay đổi để trở lại như xưa của Trương Ba, đồng thời cũng nói lên sự bất lực, tuyệt vọng của người hiểu chuyện.

Làm sao giữ được thấy ở lại, hiền hậu, vui vẻ, tốt lành như thấy của chúng con xưa kia? Làm thế nào thấy di?

→ **Đó là tiếng than, tiếng kêu cứu khi chứng kiến cái tốt đẹp đang bị cuộc sống hủy diệt**

- TRƯƠNG BA **mặt lạnh ngắt như tảng đá**, sống sờ và chết lạng. TRƯƠNG BA chưa bao giờ cảm thấy hụt hẫng như thế, bế tắc như thế. Nỗi đau tâm lý của Trương Ba như đã hóa thạch, nỗi đau thành hình, thành khối đông cứng trong hình hài.
 - Trong dòng văn học hiện thực phê phán Việt Nam trước đó, người đọc từng xót xa cho một Chí Phèo bị người thân bỏ rơi từ khi mới lọt lòng rồi bị Thị Nở cự tuyệt ngay trên ngưỡng cửa hoàn lương. Chí Phèo đã tìm đến hướng giải thoát mang tính chất đánh đổi – cái chết.
- **Hồn Trương Ba lúc này cũng có sự đồng cảm đó khi vợ, cháu, người con dâu lần lượt rời xa ông.**

NHẬN XÉT:

- Mỗi người thân bằng cách nói riêng, giọng điệu riêng nhưng ở họ đều toát lên sự bất lực, bế tắc, muốn giữ Trương Ba được tốt lành như xưa. Điều này đã khiến nổi cay đắng với chính mình của hồn Trương Ba cứ lớn dần đến không thể chịu nổi. Điều đó cho thấy:
 - Bị kịch của HTB càng về sau càng dữ dội và bị kịch của HTB lúc này là bị kịch KHÔNG ĐƯỢC THỪA NHẬN
 - Sự tha hóa của HTB không chỉ làm cho TB đau khổ mà còn làm cho những người thân yêu đau khổ.
- **Từ đây, LQV muốn nói lên sự tha hóa, biến chất của bản thân không chỉ làm cho bản thân đau khổ mà khiến những người xung quanh đau khổ, thậm chí làm cho gia đình điên đảo, có nguy cơ tan vỡ.**
- Bị kịch này được đặt trong văn hóa của người Phương Đông: người PD rất coi trọng gia đình của mình – nơi trở về bình yên nhất, nơi duy nhất mình thuộc về và được đón nhận, bao dung, yêu thương. Mất đi nền tảng tinh thần ấy như mất đi tất cả, rơi vào trạng thái đơn độc, chông chênh, cảm nhận ý nghĩa của sự sống như không còn.
 - Nơi trở về cuối cùng đã xua đuổi TRƯỞNG BA. Việc bị gia đình xua đuổi chính là bị kịch đau đớn nhất.
 - Khi TRƯỞNG BA sống lại, ông mong muốn được mang lại những điều tốt đẹp cho người thân. Tuy nhiên, qua ba cuộc đối thoại này, TRƯỞNG BA hiểu rằng, mình đã không thực hiện được điều mà mình mong muốn. Vợ khóc vì trách móc, hờn giận. Cháu khóc vì uất ức. Con dâu khóc vì bế tắc.
 - TRƯỞNG BA cũng muốn vun vén cho hạnh phúc gia đình, vậy mà nhà cửa vì TRƯỞNG BA mà như **sắp tan hoang ra cả**. Vợ thì bỏ đi, con trai thì định bán khu vườn để mở cửa Xác Hàng Thịt. Gia đình không còn nguyên vẹn, nề nếp gia phong cũng bị dẫm nát, chà đạp.
- **Bị kịch bị người thân cự tuyệt sẽ giúp hồn Trương Ba có những suy nghĩ dứt khoát, những hành động quyết liệt nhất để tìm ra con đường tự cứu lấy mình.**

3. Ý NGHĨA CUỘC ĐỐI THOẠI.

- Cuộc đối thoại giữa hồn TRƯỞNG BA với người thân đẩy xung đột đến cao trào, tăng tính bi kịch với nhân vật: bị kịch bị từ chối.
- Đối thoại với người thân, TRƯỞNG BA mới cảm nhận thấm thía tâm trạng đau đớn trong bi kịch không còn là chính mình. Điều đó cho thấy Trương Ba là người có phẩm chất đáng quý, nhân hậu, tự trọng, biết sống vì người khác và ý thức được những điều mình đang đánh mất trong hoàn cảnh sống vay mượn
- Qua cuộc đối thoại, LQV muốn xoáy sâu vào tình cảnh éo le của nhân vật để gióng lên một hồi chuông cảnh tỉnh:
 - Khi con người rơi vào cảnh sống nhờ trái lẽ tự nhiên, thì sự vênh lệch ấy trước sau cũng tạo nên bi kịch, không chỉ cho chính họ mà còn cho cả những người xung quanh.
 - Trong mỗi con người, luôn phải có sự đấu tranh với chính bản thân mình để hoàn thiện nhân cách.

III. CUỘC ĐỐI THOẠI VỚI XÁC HÀNG THỊT (ĐỘC THOẠI NỘI TÂM).

Lưu Quang Vũ đã để cho hồn Trương Ba trở trọi với nỗi tuyệt vọng lên tới đỉnh điểm, đây chính là khoảng thời gian cực kỳ quan trọng với hồn Trương Ba, tiếp tục chơi trò chơi tâm hồn, tự lừa dối mình hay đối mặt với hiện thực để đấu tranh với nó, vượt lên chính mình.

- Ngay từ lời nói đầu, hồn Trương Ba đã thẳng thắn thừa nhận sự thắng thế của thân xác

“Mày đã thắng thế rồi đấy”, “Mày đã tìm đủ mọi cách để lấn át ta”.

- Không còn ngượng một cách mù quáng, hồn Trương Ba đã dũng cảm thừa nhận: bản thân đã không còn nguyên vẹn, trong sạch khi trú ngụ trong thân Xác Hàng Thịt.

→ **Đây là sự tỉnh ngộ vô cùng cần thiết phải có sự tỉnh ngộ này, hồn Trương Ba mới có những hành động sáng suốt sau đó.**

- Sau lời thú nhận có đôi chút ngập ngừng, đầy chua chát đó, lời của hồn TRƯỞNG BA vô cùng gãy gọn, đầy quyết liệt. Sự dứt khoát, quyết tâm không chỉ thể hiện trong lời nói mà còn cả trong giọng điệu, cách nói: ***nhưng lẽ nào... không cần.***
 - Hồn TRƯỞNG BA cất tiếng bằng ba câu hỏi dồn dập. Đó là những câu hỏi không hướng ra bên ngoài mà xoáy sâu vào bên trong, vào lương tâm, trách nhiệm và đạo đức của chính mình. Chắc chắn đang diễn ra cuộc đấu tranh đầy giông bão để dành lại bản thân của hồn TRƯỞNG BA lúc này.
 - Tiếp đó, hồn đưa ra câu trả lời bằng hai câu cảm thán: điệp ngữ ***không cần*** được nhắc tới hai lần cho thấy thái độ dứt khoát và quyết tâm sắt đá của hồn.
- Trong thời gian sống nhờ vào Xác Hàng Thịt, không ít lần hồn TRƯỞNG BA đã cố hết sức để có thể sống đúng với con người mình khi trước, nhưng càng cố gắng bao nhiêu thì kết quả dường như lại tai hại bấy nhiêu. Bởi khi ấy, hồn TRƯỞNG BA vẫn cần trú nhờ vào Xác Hàng Thịt, nghĩa là vẫn ***cần cái đời sống*** do xác mang lại, tình cảnh phụ thuộc hoàn toàn khiến sự chi phối, đồng hóa của thân xác với linh hồn là không tránh khỏi.

→ **Hướng giải thoát duy nhất giúp TRƯỞNG BA thoát khỏi bi kịch đã hiện qua lời tuyên bố: không cần đến đời sống do mày mang lại!**

IV. CUỘC ĐỐI THOẠI GIỮA HỒN TRƯƠNG BA VÀ ĐẾ THÍCH.

1. HOÀN CẢNH:

- Trước khi có cuộc đối thoại này, hồn TRƯƠNG BA đã thấm thía tình cảnh éo le, trái với tự nhiên khi phải sống bên trong một đấng, bên ngoài một nẻo, thấm thía bị kích bị từ chối từ những người thân yêu nhất.

mở rộng:

- Một người sống như thế nào là có ý nghĩa? Sống nhờ như Trương Ba thì có gọi là đang sống, hay đó chỉ là đang tồn tại một cách tạm bợ? Sống phải là khi được làm những điều mình muốn, sống một cách đúng đắn không đi ngược với bản chất và quy luật, đạo đức xã hội.
 - Nhưng từ một người làm vườn chăm chỉ, một người hết lòng yêu thương vợ con, quan tâm đến hàng xóm láng giềng, nay lại trở nên đầy phũ phàng.
 - Khi chăm sóc cây cối lại vô tình mà làm chết cái chổi non mới mọc, cái nhánh cây, chổi non ấy thì một con người như Trương Ba lại có thể tự tay hủy hoại ư?
 - Một người thương vợ như thế, nay sống trong cái thân xác của Xác Hàng Thịt, lại nảy sinh những phản ứng vượt ngoài kiểm soát của tâm hồn **“tay chân run rẩy, hơi thở nóng rực, cổ nghẹn lại”**
- Sự tồn tại dường như đang ngày một trở nên sai lầm, ngày một nhiều việc xảy ra trái với tính cách của một người như Trương Ba.
 - **Xung đột kịch đang dần được gỡ nút để đi đến phần kết. Khi hồn đã thừa nhận sự thay đổi của bản thân, thấp húng gọi ĐẾ THÍCH để xin được chết hoàn toàn.**

2. DIỄN BIẾN CUỘC ĐỐI THOẠI:

Trong màn đối thoại với ĐẾ THÍCH, TRƯỞNG BA đã tiếp tục phải đấu tranh với những lời thuyết phục, những giải pháp xuất phát từ thiện chí của ĐẾ THÍCH, đã dần đi đến quyết định cuối cùng, kiên quyết chối từ cuộc sống chấp vá, vay mượn, **bên trong một đằng, bên ngoài một nẻo**, ông muốn được sống là mình một cách **toàn vẹn**.

a. Khát vọng được sống là mình:

- GIỌNG ĐIỀU: Ngay từ lời thoại đầu tiên, giọng điệu của Trương Ba mạnh mẽ, dứt khoát, quyết liệt khác hẳn với 2 cuộc đối thoại trước đó. Nếu ở cuộc đối thoại giữa xác và người thân, giọng điệu của Trương Ba yếu ớt, đứt gãy, chủ yếu là những câu cảm thán, than trời thì đến đây giọng điệu rất quyết liệt.
- NỘI DUNG:

- Ngay lập tức Trương Ba phủ nhận lối sống vay mượn, trú ngụ nhờ thân xác kẻ khác

Tôi không thể tiếp tục mang thân anh Xác Hàng Thịt được nữa, không thể được.

- Dùng tới hai lần phủ định từ cho thấy sự kiên quyết, dứt khoát muốn rời bỏ thân xác anh Xác Hàng Thịt của TRƯỞNG BA.
 - Trương Ba khát khao cháy bỏng được trở về là chính mình, không muốn trở thành người khác, không muốn vay mượn thân xác của người khác, không muốn bị xa lánh, hắt hủi
 - Đây là khát vọng được trào dâng và bùng nổ mãnh liệt, cháy bỏng sau những ngày tháng đau khổ trong thân Xác Hàng Thịt cũng là những lời tâm sự rất chân thành mong được sự giúp đỡ của Đế Thích.
- Trong khi ĐẾ THÍCH còn ngỡ ngàng trước người đề nghị, hồn TRƯỞNG BA tiếp tục phủ nhận cảnh sống vênh lệch, trái tự nhiên của mình:

Không thể bên trong một đằng, bên ngoài một nẻo.

- “Bên trong” là tâm tư, tình cảm, tinh thần, là thế giới nội tâm của con người
 - “Bên ngoài” là thể xác, là đời sống vật chất, là một trường sống xung quanh
 - “Bên trong một đằng, bên ngoài một nẻo” là lối sống vênh lệch, không hài hòa giữa thể xác và tâm hồn, giữa vật chất và tinh thần.

→ **Đó là một câu nói ngắn nhưng là kết quả của cả quá trình đấu tranh để chiến thắng chính mình của hồn TRƯỞNG BA.**

- Điều không thể này đã được hồn TRƯỞNG BA trải nghiệm trong suốt ba tháng với bao nhiêu phiền toái, oái ăm, bức bối, đau khổ. TRƯỞNG BA được tồn tại trên cõi đời thực nhưng lại mất mát quá nhiều thứ:
 - Không còn là mình với những điều tốt đẹp hằng tôn thờ
 - Gia đình có **nguy cơ tan hoang cả**
 - Đặc biệt, dường như ông đã chết hẳn trong lòng những người thân.
- Từ việc giải thích ngắn gọn căn nguyên của lời đề nghị, hồn trực tiếp bày tỏ khát vọng của mình: **tôi muốn được là tôi toàn vẹn**. Đây là khát vọng được làm mình, là chính mình, tự chịu trách nhiệm về mình. Điều tưởng như rất thường tình, hợp lẽ với tự nhiên ấy lại đang là khát vọng cháy bỏng của TRƯỞNG BA.
- TRƯỞNG BA đã thoát khỏi sức cám dỗ của những lí lẽ đã từng giúp ông bám víu vào cuộc sống không phải của mình, những lí lẽ mà khi Xác Hàng Thịt nói ra, ông đã xấu hổ vì nhận thấy sự **ti tiện** giả dối. Sự chối từ của TRƯỞNG BA với cuộc sống vay mượn, chấp vá đưa đến một thông điệp:
 - Con người luôn phải có sự thống nhất hài hòa giữa hồn và xác, giữa bản chất và biểu hiện, giữa bên trong và bên ngoài, không thể có một tâm hồn thanh quý bên trong một thân xác thô phàm.
 - Khi con người bị chi phối bởi những ham muốn tầm thường, bản năng của thân xác thì không thể chỉ đổ tội cho thân xác, không thể tự vỗ về, an ủi chính mình bằng vẻ đẹp siêu hình của tâm hồn với sự nguy hiểm: **cái bên ngoài là không đáng kể, chỉ có cái bên trong**.
- Trước nhu cầu vô cùng chính đáng và mong mỏi khẩn thiết của hồn TRƯỞNG BA, ĐẾ THÍCH đã khuyên hồn nên chấp nhận hoàn cảnh, bởi thế giới vốn không toàn vẹn: dưới đất, trên trời đều thế cả.

Thế ông ngỡ tất cả mọi người đều được là mình toàn vẹn có ư?

- Để thuyết phục Trương Ba chấp nhận, Đế Thích đã đưa ra những dẫn chứng

Ngay cả tôi đây. Ở bên ngoài, tôi đâu có được sống theo những điều tôi nghĩ bên trong.

Mà cả Ngọc Hoàng nữa, chính người làm khi cũng phải khuôn ép mình cho xứng với danh vị Ngọc Hoàng.

Dưới đất, trên trời đều thế cả, nữa là ông

- Đây là lối sống của đám đông, phổ biến lúc bấy giờ, bất kể “dưới đất” hay “trên trời” thì “đều thế cả”. Những lý lẽ và dẫn chứng ĐẾ THÍCH đưa ra có vẻ như đầy sức thuyết phục, đến thế giới thánh thần quyền năng tối thượng như tiên, như Ngọc Hoàng còn phải ***khuôn ép mình*** thì TRƯƠNG BA sao có thể là viên bi lăn ngược vòng? Vì vậy, ĐẾ THÍCH khuyên TRƯƠNG BA hãy thỏa hiệp và học cách chấp nhận.
- Đánh giá: Trong câu nói của Đế Thích, ta nhận ra 1 hiện thức đáng buồn đang diễn ra ngoài xã hội lúc bấy giờ. Hóa ra không chỉ Trương Ba sống như vậy mà có rất nhiều người đang sống chung số phận – sống trú ngụ ở ngoài bất nhân bất nghĩa. Điều càng đau lòng hơn là họ chấp nhận lối sống ấy như một lẽ tự nhiên.

→ **Như vậy ngòi bút của LQV đã nhìn thẳng vào thực tế XH, thể hiện cảm hứng phê phán sâu sắc.**

- Hồn TRƯƠNG BA không chấp nhận lý lẽ của ĐẾ THÍCH và thẳng thắn chỉ ra sai lầm của vị tiên cờ. TRƯƠNG BA cho rằng, ***sống nhờ vào đồ đạc, của cải của người khác đã là việc không nên, đằng này đến cái thân tôi cũng phải sống nhờ anh Xác Hàng Thịt*** bất chấp sự thuyết phục của lí thuyết số đông, TRƯƠNG BA vẫn không chấp nhận tấn bi kịch của một cuộc sống giả dối, vay mượn, đáng xấu hổ.
- LQV đã khéo léo dẫn dắt người đọc người xem vào cuộc tranh luận về một vấn đề rất cũ nhưng cũng luôn mới: ***tranh luận về quan niệm sống.***
 - Với ĐẾ THÍCH quan trọng là sống, còn sống như thế nào thì không cần biết.
 - Còn với TRƯƠNG BA, sống không chỉ là sự tồn tại sinh học mà phải là sự tồn tại có ý nghĩa. Khi sống nhờ, sống chấp vá thì cuộc sống ấy vô nghĩa.
- Trong tư duy của Đế Thích và tiên thánh nói chung, được sống lại là hạnh phúc, nhưng thực tế cho thấy điều khác hẳn: ***sống như thế nào mới quyết định đến hạnh phúc của con người.***
- Ở đây, Trương Ba đã phân định rạch ròi 2 lẽ sống

- Sống đơn giản chỉ là để thở, để nhìn, để ngấm dẫu có trú ngụ trong thân xác của ao. Đó là suy nghĩ đơn giản, phiên diện của Đế Thích. Đế Thích cho Trương Ba sống lại trong thân Xác Hàng Thịt nhưng Đế Thích không phải là Trương Ba. Ở trên cao không thấu được những bi kịch đau khổ.
 - “Sống như thế nào” nghĩa là Cần phải sống đúng là chính mình, sống hài hòa giữa linh hồn và thể xác, giữa vật chất và tinh thần. Sống làm sao để sự tồn tại của mình không trở thành sự mệt mỏi với những người xung quanh. Như thế Trương Ba đã phân biệt giữa sống và tồn tại để bộc lộ khát vọng mãnh liệt được sống đúng với bản thân mình.
- Trương Ba đề cao sự hòa hợp giữa hồn và xác. Quan điểm này trái với Đế Thích

“tắm thường nhưng đúng là của anh ta, sẽ sống hòa thuận với thân anh ta, chúng sinh ra là để sống với nhau. Vả lại, còn chị vợ anh ta nữa, chị ta thật đáng thương”

- Khi nói câu này, có lẽ bản thân Trương Ba hiểu hơn ai hết sự cần thiết của việc phải hòa hợp giữa thể xác và tâm hồn. Đặc biệt là trái tim nhân hậu, nghĩ về người khác. Nếu Đế Thích quan trọng việc phải sống vì mình thì Trương Ba biết nghĩ đến người khác, lựa chọn cách sống của mình, không thể vì mình mà chà đạp hạnh phúc của người khác
- Lúc này Trương Ba rất tỉnh táo lý trí, cương quyết mạnh mẽ để phân tích giải pháp của Đế Thích, bảo vệ ý kiến của mình, khước từ lối sống giả tạo, khát vọng là chính mình, khát vọng đến mức có thể chết, dám chết

Ở đâu cũng được chứ không ở đây nữa

- Sự chán nản đến tận cùng lối sống vênh lệch và quyết liệt khi đưa ra điều kiện với Đế Thích

Tôi sẽ nhảy xuống sông hay đâm 1 nhát dao vào cổ

- Nghĩa là Trương Ba quyết không thể tiếp tục 1 cuộc đời vô nghĩa, sống còn khổ hơn là chết.
- Phần còn lại cuộc đối thoại giữa Trương Ba và Đế Thích bàn về lẽ đúng sai. Từ đó phê phán quan điểm sống của Đế Thích, bộc lộ khát vọng sống được là chính mình của Trương Ba.

b. Tranh luận về giải pháp nhập vào xác cu Tị

Mặc dù hồn TRƯỞNG BA rất quyết tâm và quyết liệt trong việc xin được chết hoàn toàn, nhưng ĐẾ THÍCH vẫn muốn và vẫn cần sự tồn tại của ông trên cõi đời. Diễn tiến của vở kịch rơi dần vào bế tắc. Chính vào lúc xung đột kịch có phần chùng lại ấy, cái chết của cu Tị đã đẩy bi kịch đến chỗ mở nút:

- Trước phản ứng quyết liệt của Hồn Trương Ba, Đế Thích định tiếp tục sửa sai bằng cách cho hồn TRƯỞNG BA nhập vào xác cu Tị.

Tôi sẽ giúp ông một lần nữa! Ngay bây giờ đây, ông sẽ trả cái thân thể này cho anh Xác Hàng Thịt, tôi sẽ làm cho hồn ông nhập vào xác cu Tị. Như vậy là anh Xác Hàng Thịt được sống, hồn ông vẫn có chỗ trú, mà cái thân thể bé nhỏ của cu Tị sẽ không bị mất đi.

- Những lý lẽ mà Đế Thích đưa ra để thuyết phục Trương Ba là:

- Xác anh Xác Hàng Thịt được sống lại
- CU Tị đã từng quẩn quít bên nhân vật TRƯỞNG BA, TRƯỞNG BA sống trong thân thể thằng bé sẽ ổn
- Trương Ba có chỗ trú ngụ để sống tiếp

→ **Như vậy, những lí lẽ mà Đế Thích đưa ra có cơ sở dựa trên lòng ham sống của con người, dựa vào những cái lợi trước mắt và đáp ứng được mong muốn của nhân vật Hồn Trương Ba là cu Tị và Xác Hàng Thịt được sống lại**

- Trước cơ hội được sống một cuộc đời khác ít vênh lệch hơn về đời sống tinh thần, TRƯỞNG BA không vô vập nhận lời mà có phần lưỡng lự khi được đặt vào phép thử mang tên cu Tị. Đây là một quyết định không dễ dàng vì sự sống là vô cùng quý giá.

- TRƯỞNG BA lại tiếp tục phải trải qua cuộc đấu tranh nội tâm dữ dội. Ông hình dung thấy trước mắt là cuộc sống tương lai của mình trong cơ thể một thằng bé lên mười với những phiền tái, nghịch lí.

Nhập vào cu Tị... Tôi, một ông già gần 80, cu Tị thì còn chưa bắt đầu cuộc đời, còn đang tuổi ăn, tuổi lớn, chạy nhảy vô tư...

Sẽ phải giải thích cho chị Lụa: Tôi không phải là con chị, chị ấy sẽ không nguôi thương nhớ con...

Có khi tôi còn phải sang nhà chị Lụa ở... Rồi còn hàng xóm, lí trưởng, trưởng tuần... Bao nhiêu sự rắc rối.

Bà vợ tôi, các con tôi sẽ nghĩ ngợi, xử sự thế nào, khi chồng mình, bố mình mang thân một thằng bé lên 10?

- Lại vẫn là chỉ có lợi cho đám chúc sắc đục nước béo cò, còn lại là vô vàn rắc rối, khổ đau cho gia đình cu Tị, cho người thân và cho chính mình.

Tôi sẽ bơ vơ lạc lõng, hoặc sẽ trở nên thảm hại đáng ghét như kẻ tham lam, một kẻ lí ra phải chết từ lâu mà vẫn cứ sống, cứ trẻ khỏe, cứ ngang nhiên hưởng thụ mọi thứ lộc trời! Vô lí lắm!

→ **Những hình dung ấy cùng tình thương mẹ con cu Tị đã giúp TRƯỞNG BA đủ dũng cảm để kiên quyết chối bỏ những cuộc sống không phải của mình, dù là trong bất cứ giải pháp nào.**

- Qua những hình dung, suy nghĩ của Trương Ba, ta thấy nếu như cái nhìn của Đế Thích một chiều, phiến diện thì suy nghĩ của Trương Ba cho thấy ông có một cái nhìn thấu đáo, cân trọng, dự liệu được tương lai đầy nghịch lí khi một ông lão 60 sống trong thân xác của đứa trẻ lên

- Đến đây, ta thấy khát vọng được sống là chính mình, là mình hài hòa giữa thể xác và tinh thần đã khiến hồn Trương Ba khước từ giải pháp của Đế Thích đưa ra

Tôi không nhập vào hình thù ai nữa! Tôi đã chết rồi hãy để tôi chết hẳn!

- Sẵn sàng xin bản thân mình chết hẳn và xin Đế Thích cho cu Tị được sống lại bởi hồn Trương Ba hiểu được đứa con là tất cả với trái tim người mẹ. Như thế Trương Ba không chỉ dừng cảm trung thực mà còn là người có một trái tim ấm áp giàu tình yêu thương với những người xung quanh.
- Quyết định cuối cùng của TRƯƠNG BA:

Sự sống là quý giá, nhưng không thể sống bằng bất cứ giá nào được.

Trương Ba kêu gọi Đế Thích hay sửa sai bằng một việc làm đúng, đó là trả lại linh hồn cho bé Tị.

- Để được sống là chính mình lúc này, TRƯƠNG BA không có con đường nào khác ngoài cái chết vì chỉ khi chết đi, ông mới thực sự là chính mình, mới hoàn nguyên được vẻ đẹp cao khiết của linh hồn mình.
- **Sự lựa chọn dũng cảm này của TRƯƠNG BA đã làm bừng sáng lên vẻ đẹp trong nhân cách của nhân vật: **nhân hậu, giàu tự trọng, ý thức sâu sắc ý nghĩa đích thực của cuộc sống con người.** Quyết định này là thông điệp mạnh mẽ về sự chiến thắng của cái thiện, cái đẹp và sự sống đích thực.**

c. Bàn về cái sai và sửa sai

- Trước khản cầu quyết liệt của Trương Ba, để thích vẫn không chấp nhận vì lý do

Không thể được! Việc ông phải chết chỉ là nhầm lẫn cuộc quan thiên đình. Cái sai ấy đã được sửa bằng cách làm cho hồn ông được sống

- như vậy theo để thích ông đã sửa sai cho việc nhầm lẫn của quan thiên đình bằng cách cho hồn Trương Ba sống lại trong Xác Hàng Thịt rồi tiếp tục để xuất sống lại trong xác của cụ Tị. Mà không cần biết bản thân người sống lại có hạnh phúc hay không hay bị kịch khổ đau trước sự vênh lệch bên trong một đằng bên ngoài một nẻo
- Qua đây Đế Thích bộc lộ cái nhìn phiến diện cái nhìn hơi hụt một chiều và bộc lộ rõ tư duy chấp vãn vụn vặt sai đâu sửa đó không thể chấp nhận
- Trong những lời nói cuối cùng của mình, hồn TRƯƠNG BA một lần nữa thẳng thắn phê phán những quan niệm đơn giản sai lầm của ĐẾ THÍCH và bộc lộ quan điểm, góc nhìn nhiều chiều, sâu sắc, thấu hiểu mà cũng trĩu nặng tình thương của 1 tư duy sắc sảo, toàn diện:

Có những cái sai không thể sửa được. Chấp vớ gượng ép chỉ càng làm sai thêm. Chỉ có cách là đừng bao giờ sai nữa, hoặc bù lại bằng một việc đúng khác.

- Lòng tốt hời hợt không đem lại điều gì có ý nghĩa thật sự cho ai, và sự vô tâm còn tệ hại hơn, nó đẩy người khác vào nghịch cảnh, vào bị kịch.
- Những câu nói của Hồn Trương Ba là kết quả của chính những trở trêu, cay đắng đã phải trải qua. Không thể chà đạp lên mọi thứ để sống được bởi ***“có những cái giá quá đắt”***. Đó là đánh mất chính mình, tâm hồn thanh cao bị vấy bẩn tha hóa cho nên khát vọng sống mãnh liệt của Trương Ba lúc này là được sống trở về chính mình.

Ra khỏi thân xác, hồn chẳng còn là gì nữa!

Ông sẽ không còn lại một chút gì nữa, không được tham dự vào bất cứ nỗi vui buồn gì!

Rồi đây, ngay cả sự ân hận về quyết định này, ông cũng không có được nữa;

Khát vọng mãnh liệt đến mức trước sự cảnh báo của Đế Thích, ông sẽ không còn lại một chút gì nữa. Trương Ba vẫn vượt lên đau cho thân thể của ông tan biến vào cát bụi, linh hồn ông không có chỗ trú ngụ đâu cho ông ham sống ***“ông tưởng tôi không ham sống sao?”*** nhưng sống phải ra sống, sống mà đánh mất mình, sống mà không được trân trọng thừa nhận. Sống mà sự sống của mình lại là mãm họa cho cái ác, cái xấu nảy sinh thì chỉ là sự đau khổ, bất hạnh mà thôi.

- Đế Thích vẫn mong muốn Trương Ba phải sống vì Đế Thích cần hồn Trương Ba tồn tại

nhờ ông đánh cầu với tôi người trên trời dưới đất mới biết tôi cao cỡ như thế nào

ông chính là lẽ tồn tại của tôi

- Đế Thích đã bộc lộ quan niệm sống của mình một cách rõ ràng:

- Sự tồn tại của một người phụ thuộc vào người kia, chạy theo hư vinh danh tiếng lợi lộc.
- Không dám sống là chính mình giữa đám vào người khác

→ **Đến đây cũng bộc lộ Đế thích với lòng tốt hơi hợt. Hóa ra để Trương Ba sống lại không phải vì sự sống còn của Trương Ba cao đẹp mà là vì Trương Ba là lẽ tồn tại của Đế Thích. Nhờ Trương Ba mà mọi người mới biết đến Đế Thích**

- Cuộc đối thoại với Đế Thích không hề dễ dàng bởi những lý do mà Đế Thích đưa ra có vẻ hợp lý và thiện chí nên Trương Ba lúc này cần tỉnh táo và đã khẳng định dứt khoát

Vì để chứng minh ông tồn tại mà tôi cứ phải tiếp tục cuộc sống không phải là tôi ư

Không ông phải tồn tại lấy chứ

- Khi trải qua bi kịch **HỒN TRƯƠNG BA, DA XÁC HÀNG THỊT**, bi kịch trong cuộc sống không phải của mình, TRƯƠNG BA khẳng định chua xót và thấm thía: **sống thế này, còn khổ hơn cả cái chết.**

- TRƯƠNG BA khẩn cầu tiên ĐẾ THÍCH cho ông được chết, xóa bỏ sự tồn tại của **cái vật quái gở mang tên hồn TRƯƠNG BA, da XÁC HÀNG THỊT**. Đó là quyết định khiến ông cảm thấy như mình lại là **TRƯƠNG BA thật**, thấy tâm hồn mình lại **thanh thản, trong sáng như xưa**.

- Điều đó cho thấy bản lĩnh can đảm quyết liệt vượt qua nỗi sợ chết, vượt qua thói thường ham sống sợ chết để sống và chết đúng nghĩa của một con người
- Thể hiện một cái nhìn sáng suốt không thể kéo dài cuộc sống chấp vá, gượng ép, đánh mất mình
- Bộc lộ đúng bản chất vốn có của con người Trương Ba sống nhân hậu vì người khác vì con trẻ

- Quyết định dũng cảm, trung thực đã giúp ông có thể tự tin dạy con lời tha thiết cuối cùng:

Không thể sống bằng mọi giá đâu con ơi. Sống đảo điên, hèn hạ, không được là chính mình còn tệ hơn cả cái chết.

nhìn xét:

- Khát vọng của hồn Trương Ba là khát vọng vươn đến cái chân thực, cái toàn vẹn tuyệt đối và sẵn sàng chấp nhận cái chết để bảo toàn, để vươn đến cái tuyệt đối đó.
- Ở góc độ này, hồn Trương Ba đứng cao hơn cả Đế Thích bởi đã dũng cảm nói lên tiếng nói bảo vệ chân lí cao quý của con người: **sự trung thực, bảo vệ sự trọn vẹn nhân cách, trọn vẹn giá trị nhân sinh.**
- Bằng cái chết của mình, hồn Trương Ba trở nên bất tử. Đây là một nghịch lí, nhưng đây cũng chính là con đường phục hưng của những giá trị nhân văn.

3. Ý NGHĨA

Qua màn đối thoại, có thể thấy tác giả gửi gắm nhiều thông điệp vừa trực tiếp vừa gián tiếp, vừa mạnh mẽ, quyết liệt vừa kín đáo và sâu sắc về thời chúng ta đang sống.

- Phê phán một số biểu hiện tiêu cực trong lối sống lúc bấy giờ - lối sống giả, hời hợt, vô trách nhiệm.
 - Con người đang có nguy cơ chạy theo những ham muốn tầm thường về vật chất, chỉ thích hưởng thụ đến nỗi trở nên phàm phu, thô thiển
 - Khi con người bị chi phối bởi những nhu cầu bản năng của thân xác thì đổ tội cho thân xác, không thể tự an ủi, vỗ về mình bằng vẻ đẹp siêu hình của tâm hồn.
 - Lấy cơ tâm hồn là quý, đời sống tinh thần là đáng trọng mà chẳng chăm lo thích đáng đến sinh hoạt vật chất, không phấn đấu vì hạnh phúc toàn vẹn.
- Ca ngợi, cổ vũ lối sống cao thượng, nhân văn: sống toàn vẹn với chính mình, đấu tranh khắc phục hạn chế của bản thân, vươn tới lí tưởng cao đẹp, đem lại hạnh phúc cho người khác.
 - Sống thực sự cho ra con người quả không hề dễ dàng, đơn giản. Khi sống nhờ, sống gửi, sống chấp vá, khi không được là mình thì cuộc sống ấy thật vô nghĩa.
 - Những lời thoại của Hồn Trương Ba với Đế Thích chứng tỏ nhân vật đã ý thức rõ về tình cảnh trở trêu, đầy tính chất bi hài của mình, thấm thía nỗi đau khổ về tình trạng ngày càng vênh lệch giữa hồn và xác, đồng thời càng chứng tỏ quyết tâm giải thoát nung nấu của nhân vật trước lúc Đế Thích xuất hiện.
- Cuộc đối thoại với Đế Thích chính là cuộc tranh biện để đi tới sự khác nhau giữa 2 khái niệm gây nhầm lẫn: **“SỐNG” và “TỒN TẠI”**.

- Được tồn tại, được làm người quả quý giá nhưng sống thật sự phải là khi ta được sống là mình, toàn vẹn theo đuổi những gì mình yêu thích.
 - Con người phải biết phấn đấu, phải sống hết mình, đừng sống bám và tạm bợ vào người khác. Thì dù sau này mất đi, ta cũng được là chính mình, được mọi người trân trọng, sống trọn vẹn cả nhân cách và thể xác.
- Đối thoại của Trương Ba với Đế Thích cũng đã thể hiện sự “giải thiêng” với thế giới thánh thần.
- Nếu như Nam Tào, Bắc Đẩu vì “ham chơi”, bà Vương Hậu vì không ưa trẻ con mà tùy tiện, tặc trách trước mạng sống con người, thì Đế Thích chỉ vì thích chơi cờ, ích kỉ vì muốn mọi người biết tài đánh cờ của mình, đã để và chỉ muốn hồn Trương Ba sống trong thân xác khác, không cần biết hồn Trương Ba sẽ sống ra sao.
 - Trong thế giới thần tiên, thế giới trên cao ấy, Ngọc Hoàng và Đế Thích đều sống giả tạo, gượng ép, không được sống thực là mình!
 - Họ không thể và không dám được sống thật là mình như Trương Ba ở dưới trần gian.
- **Những chi tiết “giải thiêng” của vở kịch nhằm không đơn giản là “hạ bệ” các nhân vật của thế giới thần tiên, mà quan trọng hơn là để ca ngợi, nâng tầm vẻ đẹp tâm hồn của những con người trần gian luôn biết giữ gìn nhân cách, thậm chí sẵn sàng chấp nhận cái chết để giữ gìn nhân cách.**
- Qua đó, tác giả tố cáo tố cáo sự vô trách nhiệm, tùy tiện của cơ quan quyền lực tối cao mà đại diện là Nam Tào và Đế Thích.
- Mặc dù số phận rủi may là chuyện muôn thuở. Người xưa đã gọi ông Trời là “Hoá nhĩ”, là “trẻ Tào Hoá”, chuyên làm những việc bất công, phi lí mà con người không thể hiểu nổi.
 - Tuy nhiên qua hình tượng một số nhân vật Thiên đình, tác phẩm cũng có ý nghĩa phê phán những bất công do quyền lực tối cao gây nên. Đó là tệ nạn quan liêu, vô trách nhiệm của những người cầm quyền đã cướp đi sinh mệnh của biết bao người vô tội, là cách sửa sai chấp vạ tùy tiện của Đế Thích mang lại bất hạnh cho biết bao người.
 - Cái chết của hồn Trương Ba là thái độ phản kháng quyết liệt đối với sự tùy tiện của Thiên đình. Xét cho cùng, toàn bộ sóng gió, bất hạnh của các nhân vật trong kịch đều do những kẻ quyền lực tối cao tùy tiện gây ra. Đó là nỗi đau lòng vô cùng sâu sắc của vở kịch.

V. ĐOẠN KẾT:

Nếu ở những đoạn đối thoại trước nhất là với xác và Đế Thích, lời lẽ của đôi bên rất căng thẳng, có chỗ châm chích nhau thì trong màn kết lời thoại của TRƯỞNG BA dịu dàng tình cảm hơn, thoải mái hơn.

- Trong vườn cây rung rinh ánh sáng, cu Tị hồi sinh, đang ôm chầm lấy mẹ. Mẹ nó cuống quýt vuốt ve con, làm cho không gian càng trở nên ấm áp, ngọt ngào.

“Vườn cây rung rinh ánh sáng”

- Đó là không gian thân thuộc, gần gũi của Trương Ba bởi Trương Ba vốn là người làm vườn, cuộc đời ông gắn bó với cỏ cây, với khu vườn
- Vườn cây còn là nơi lưu giữ những điều tốt đẹp, thánh thiện, những mảng kí ức về sự tốt đẹp của Trương Ba khi ông chưa phải sống trong thân xác anh Hàng Thịt
- Trong những ngày tháng sống trong thân xác công kênh, thô kệch, đã có những lúc Trương Ba muốn bán khu vườn đó đi để làm quán bán thịt. Điều đó cho thấy có lúc cái tốt đẹp rơi vào thế bất lợi nhưng chừng nào còn những con người tốt đẹp thì cái đẹp vẫn cứ tỏa sáng và được nâng niu
- Ánh sáng kết thúc kịch ‘tràn đầy sức sống’, ánh sáng thanh lọc tâm hồn được tỏa ra từ nhân cách cao đẹp Trương Ba phải chăng chính là ánh sáng của chân – thiện – mỹ?
- Trương Ba trả lại xác cho anh Xác Hàng Thịt, chấp nhận cái chết để linh hồn được trong sạch và hoá thân vào các sự vật thân thương, tồn tại vĩnh viễn bên cạnh những người thân yêu của mình. Mặc dù giờ đây hồn TRƯỞNG BA không có thân xác trú ngụ, chỉ là cái bóng chập chờn mờ ảo, vô hình nhưng đó lại là lúc sự hiện diện của TRƯỞNG BA nhiều nhất, thường trực nhất
 - Ở không gian thân thuộc đó, Trương Ba xuất hiện trong trạng thái chập chờn của một cái bóng giữa màu xanh cây vườn.
 - Xuất hiện qua lời nói ***“Tôi đây bà ạ. Tôi vẫn ở liền ngay bên bà đây, ngay trên bậc cửa nhà ta, trong ánh lửa bà nấu cơm, cầu ao bà vo gạo, trong cái cối bà đựng trấu, con dao bà giã cỏ.... Không phải mượn thân ai cả, tôi vẫn ở đây, trong vườn cây nhà ta, trong những điều tốt lành của cuộc đời, trong mỗi trái cây cái Gái nâng niu”***
 - Xuất hiện qua đối thoại của cái Gái với cu Tị: ***“cây na này ông nội tổ trông đấy”***
 - Xuất hiện qua hành động lấy những hạt na vùi xuống đất của cái Gái theo như lời ông nội đã từng bảo để ***“cho nó mọc thành những cây mới...những cây sẽ nối nhau mà lớn khôn. Mỗi mãi...”***

Cố nhạc sĩ tài ba Trịnh Công Sơn có nói

“Sống giữa đời này chỉ có thân phận và tình yêu. Thân phận thì hữu hạn. Tình yêu thì vô cùng. Chúng ta làm thế nào nuôi dưỡng tình yêu để tình yêu có thể cứu chuộc thân phận trên cây thập giá đời.”

- Hành động gieo trồng hạt giống của đứa trẻ ngây thơ biểu trưng cho sự nối tiếp, sinh sôi, với những vẻ đẹp thanh khiết, vẹn nguyên. Cái chết hẳn về thể xác lại là sự hoàn nguyên kì diệu cho tâm hồn. TRƯƠNG BA đang sống 1 cuộc sống không phải trên cõi dương cũng không phải dưới cõi âm mà là trong cõi nhớ của những người thân.

Trong vở kịch Người trong cũi nhớ, LQV từng viết:

Chúng tôi là những người đã chết, nhưng người ta chỉ chết hẳn khi không còn sống trong lòng người khác nữa. Ngoài thế giới của những người đang sống và cõi lặng im của những người đã chết còn có cõi thứ ba nữa: đó là cõi của những người đang sống trong trí nhớ người khác, những người không bị lãng quên.

- Đoạn kết của vở kịch như một khúc vĩ thanh đầy chất thơ, thanh thoát và sâu lắng đã đem đến âm hưởng lạc quan cho tác phẩm.
→ **Đó là niềm tin vào sự chiến thắng cuối cùng của cái Đẹp, cái Thiện, của sự sống đích thực.**
- Chấp nhận cái chết, TRƯƠNG BA đã tìm lại được sự trong sạch cho linh hồn mình, hóa thân vào các sự vật bình dị gần gũi, thân thương, tồn tại vĩnh viễn trong kí ức và tình yêu của những người thân.
→ **Cuộc sống lại tuần hoàn miên viễn theo qui luật bình dị muôn đời.**
- Một tư tưởng khác lại vang lên trong vở kịch: có những kẻ sống nhưng đã chết và có những người chết nhưng vẫn sống!
- Ý nghĩa của sự sống không phải là sống dài hay sống ngắn, không phải ở sự tồn tại sinh học mà chính là sự hiện diện của người đã khuất trong nỗi nhớ, trong tình yêu, trong niềm tin của người ở lại.
- Đời sống thể xác ngắn hơn đời sống tâm hồn. Vì vậy, ta phải chăm chút, nuôi dưỡng tâm hồn.
- Sự sống thật sự có ý nghĩa khi con người ta được sống tự nhiên, không bị vênh lệch giữa thể xác và tâm hồn. Hạnh phúc của con người là chiến thắng được dung tục, hoàn thiện nhân cách, chiến thắng bản thân để vươn tới những điều đẹp đẽ.

“Cái chết hẳn của Trương Ba thể hiện một chiến thắng thuyết phục của tồn tại - người, của nhân cách, của khát vọng hoàn thiện nhân cách của con người”

Lê Thị Minh Hiền

- **Có thể nói, đây là 1 đoạn kết giàu chất thơ, ngôn từ tha thiết, thấm đẫm tình cảm với hình ảnh mang tính chất biểu tượng, sâu xa và đứng về phía cái đẹp của con người**

TỔNG KẾT

Những giá trị nghệ thuật và nội dung của tác giả vừa đậm chất triết lý vừa thấm đẫm màu xanh cây đời cuộc sống. Nó đã góp phần quan trọng tạo nên “giọng nói toàn nhân loại”, sức sống vượt thời gian của tác phẩm

I. GIÁ TRỊ NỘI DUNG:

Qua đoạn trích, LQV muốn gửi gắm tới người đọc thông điệp:

- Được sống làm người thì quý giá thật, nhưng được sống đúng là mình, sống trọn vẹn những giá trị vốn có và theo đuổi còn quý giá hơn.
- Sự sống chỉ thực sự có ý nghĩa khi con người được sống tự nhiên, hài hòa giữa thể xác và tâm hồn.
- Con người phải luôn biết đấu tranh với nghịch cảnh, với chính bản thân, chống lại sự dung tục để hoàn thiện nhân cách và vươn tới những giá trị tinh thần cao quý.

II. ĐẶC SẮC NGHỆ THUẬT:

- Sáng tạo cốt truyện dân gian
- Kết hợp yếu tố hoang đường hư cấu với hiện thực đặc sắc.
- Tạo tình huống độc đáo, dẫn dắt xung đột kịch tự nhiên, hợp lý.
- Nghệ thuật dựng cảnh, dựng đối thoại, độc thoại đặc sắc.
- Ngôn ngữ kịch vừa đời thường vừa giàu chất triết lý. Ngôn ngữ đối thoại, độc thoại sinh động, sắc sảo

E. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Ý nghĩa thời đại của tác phẩm đặt ra trong đoạn trích	Ý nghĩa triết lí về nhân sinh, về hạnh phúc con người, trong vở kịch nói chung và đoạn kết nói riêng, Lưu Quang Vũ muốn góp phần phê phán một số biểu hiện tiêu cực trong lối sống thời đại bấy giờ: - Thứ nhất, con người đang có nguy cơ chạy theo những ham muốn tầm thường về vật chất, chỉ thích hưởng thụ đến nỗi trở nên phàm phu, thô thiển. - Thứ hai, lấy cơ tâm hồn là quý, đời sống tinh thần là đáng trọng mà chẳng chăm lo thích đáng đến sinh hoạt vật chất, không phấn đấu vì hạnh phúc toàn vẹn. Cả hai quan niệm, cách sống trên đều cực đoan, đáng phê phán. Ngoài ra, vở kịch còn đề cập đến một vấn đề cũng không kém phần bức xúc, đó là tình trạng con người phải sống giả, không dám và cũng không được sống là bản thân mình. Đây là nguy cơ đẩy con người đến chỗ bị tha hóa do danh và lợi.
So sánh quan điểm sống của Trương Ba và Đế Thích. Từ đó, bình luận ngắn gọn về tác hại của lối sống bên trong một đảng, bên ngoài một nẻo.	- Giải thích quan điểm: cách nhìn về cuộc sống (mục đích, ý nghĩa, lí do...sự sống của con người). Quan điểm đúng thể hiện lập trường, đạo đức, vốn sống, văn hóa và sự tiến bộ, tích cực trong cuộc sống. Qua điểm sai lệch biểu hiện lối sống tiêu cực, hành động sai trái, tạo cơ hội cho kẻ xấu làm điều ác, hãm hại người tốt... - Bình luận tác hại của lối sống bên trong một đảng, bên ngoài một nẻo: • Đối với bản thân người có lối sống đó: dần dần sẽ bị tha hóa, ích kỉ, thực dụng, giả dối, suy thoái nhân cách, đánh mất danh dự, lòng tự trọng.: tham nhũng, hối lộ, gây ra những tệ nạn xã hội. Bị mọi người coi thường xa lánh. • Đối với cộng đồng: mất đoàn kết, hiểu lầm, mâu thuẫn, tranh giành, hãm hại nhau, kìm hãm sự phát triển. - Cách phòng tránh: Sống yêu thương nhân hậu vị tha, mạnh dạn dũng cảm đấu tranh với biểu hiện tiêu cực, giả dối, bảo vệ người tốt lẽ phải.

F. TỔNG HỢP – LIÊN HỆ - MỞ RỘNG.

I. NHẬN ĐỊNH.

Không ai biết tài bằng Vũ trong việc nêu lên cái muôn đời trong cái bình thường, biến cố tích, huyền thoại thành chuyện thời sự, dùng cái hư để nói cái thực, dùng cái thô lỗ để khẳng định cái cao quý. Không ai đuổi kịp Vũ trong việc phê phán cái xấu, nhưng không có thành kiến, không có ác ý dụng tâm nên những lời phê phán được chấp nhận.

Nhà nghiên cứu Phan Ngọc

Vở kịch không chỉ nói đến sự hòa hợp và ý thức đạo lý về phần hồn và phần xác mà còn đề cao cuộc đấu tranh cho sự hoàn thiện nhân cách người... Mọi sự sửa sai không đúng chỗ đều chứa đựng trong nó nhiều bi kịch hơn là niềm vui.

Lưu Khánh Thơ

Cuộc đấu tranh giữa hai phần, *phần con* và *phần người* trong mỗi một con người bao giờ cũng là gian khó nhất. Con người phải luôn biết đấu tranh với chính bản thân, với những *tham, sân, si*, đấu tranh chống lại những nghịch cảnh, chống lại sự dung tục để hoàn thiện nhân cách, vươn tới những giá trị tinh thần cao quý.

Cái kết cục đổ vỡ này không phải chỉ là câu chuyện ngụ ngôn của quá khứ xa xưa, mà như đang nhắc nhở, nhắc nhở nguy cơ một cuộc hôn phối lớn hơn giữa hồn và xác đang tồn tại

Ngô Thảo

II. MỞ RỘNG.

1. Quan niệm thời trước về Hồn và Xác

- Từ xa xưa, hồn và xác đã là những biểu tượng lớn của văn hóa nhân loại.
 - Ở thời Ai Cập cổ xưa, con chim mang hình đầu người được xem như biểu tượng cho linh hồn của từng cá thể.
 - Trong Kinh thánh, hồn chính là Thần Khí mà Thượng Đế thổi hơi vào con người để ban cho sự sống.
- Văn hóa và triết học của tất cả các cộng đồng người đều quan niệm “vạn vật hữu linh” - vạn sự trên đời đều có linh hồn.
 - Với con người, vai trò của hồn càng quan trọng; hồn là bản chất của nội tâm con người. C. G. Jung viết: “Những quan niệm dân tộc học và sử học cho thấy nó ban đầu là một nội hàm thuộc về cá nhân, nhưng nó cũng thuộc về thế giới của cái linh thiêng, nó là cái vô thức. Tâm hồn vì thế luôn tự thân là một cái gì đó vừa trần thế, vừa siêu nhân”
 - Thể xác con người cũng được quan niệm khác nhau. Có khi nó được xem như “địch thủ”, “uy lực ma quỷ”, “con thú” chưa được và không thể chế ngự, luôn “nổi loạn” trong con người, không thể trở thành người bạn của tinh thần. “Xác thịt biểu thị một yếu tố sâu kín nhất của nhân cách, nó là nơi trú ngụ của trái tim được hiểu theo nghĩa nguyên tắc và theo nghĩa hành động”
- Trung Quốc có truyện Xác công tử, hồn ông sư. Việt Nam có truyện cổ tích Hồn Trương Ba, da Xác Hàng Thịt. Giữa truyện cổ tích dân gian và vở kịch cùng tên của Lưu Quang Vũ vừa có sự giống nhau, vừa có sự khác biệt, tiếp nối. Cái khác biệt, tiếp nối chính là tiếng nói, hơi thở của thời đại, cuộc sống đương thời, của cái đang là, chứ không phải chỉ của cái đã là. “Nơi kết thúc cổ tích là bắt đầu xung đột kịch” (Lý Hoài Thu). Cách đọc cổ mẫu sẽ giúp phát hiện sự kế thừa và phát triển của biểu tượng hồn và xác cả về nội dung, tư tưởng lẫn hình thức biểu hiện trong tác phẩm của Lưu Quang Vũ.

2. Quan niệm của LQV về Hồn và Xác

- Kịch Hồn Trương Ba, da Xác Hàng Thịt của Lưu Quang Vũ đề cập những cổ mẫu rất tiêu biểu của văn hóa nhân loại và văn hóa Việt Nam: hồn, xác và mối quan hệ của chúng.
 - Nếu **cốt truyện dân gian** chỉ đơn giản đề cao, tuyệt đối hoá vai trò của linh hồn đối với thể xác, thì đến **vở kịch** của LQV, vấn đề đã được ông đào sâu, mở rộng và phát triển hơn rất nhiều.
 - So với truyện cổ tích, vở kịch của Lưu Quang Vũ đã bổ sung nhiều chi tiết.
 - Trương Ba chết là do Nam Tào, Bắc Đẩu vô trách nhiệm gạch nhầm tên
 - Những bi kịch xảy ra trong gia đình Trương Ba khi Trương Ba sống trong thân xác anh Xác Hàng Thịt
 - Đối thoại giữa Trương Ba và Đế Thích
 - Những đối thoại của Trương Ba với chính mình
 - Cái chết của cu Tị và việc để cu Tị sống lại. Trương Ba chấp nhận cái chết để được là chính mình...
 - Ông có quan niệm khác về mối quan hệ giữa **linh hồn** và **thể xác** - đó là mối quan hệ hữu cơ, tác động lẫn nhau. Con người không thể chỉ sống bằng thể xác, mà phải luôn luôn đấu tranh với bản thân để có sự thống nhất hài hòa giữa linh hồn và thể xác, hướng tới một lối sống cao thượng, vươn tới một nhân cách hoàn thiện.
 - Không tách rời một cách siêu hình hồn và xác, vở kịch nói đến sự thống nhất, tương hợp, tương thích giữa hai mặt của một sinh thể thống nhất. Đây là câu chuyện không chỉ của một đời, mà của muôn đời và mỗi thời đại, mỗi bối cảnh cuộc sống đều đắp thêm, cụ thể hóa thêm, nâng cao thêm tầm vóc ý nghĩa biểu tượng của nó. Đây cũng là câu chuyện không chỉ của ngày hôm qua, mà cả của ngày hôm nay.
 - Chỉ chú trọng tâm hồn, chỉ chú trọng mặt tinh thần mà không quan tâm đến nhu cầu tự nhiên của đời sống vật chất, con người ta dễ biến thành duy lí, khô héo.
 - Nhưng chỉ quan tâm đến vật chất, chạy theo những dục vọng cá nhân, không chú trọng nuôi dưỡng phẩm giá, con người sẽ bị tha hóa, bị cái tầm thường chìm xuống kiếp đời thừa.
- **Vở kịch của LQV, vì thế, không chỉ là thành quả to lớn của nền kịch nói hiện đại Việt Nam, mà còn là một đóng góp đặc sắc của ông vào quan niệm triết lý nhân sinh nói chung.**

G. Liên hệ với các tác phẩm lớp 11

I. Chí Phèo

1. Điểm tương đồng

Cả hai nhân vật Trương Ba và Chí Phèo đều phải chịu những bi kịch đau đớn do giai cấp thống trị gây nên: Bi kịch tha hóa và bi kịch bị xã hội, người thân chối bỏ.

	Trương Ba	Chí Phèo
Bi kịch tha hóa	Nội dung ở trên	“lưu manh hóa” - Nhà tù thực dân có một sự tàn phá ghê gớm đối với con người, biến một anh nông dân lương thiện thành một con quỷ dữ. Chí Phèo ra tù với bộ dạng hoàn toàn mới “cái đầu thì trọc lóc, cái mặt thì đen lại rất căng căng, hai mắt gườm gườm...” - Về nhân tính: Ra tù hôm trước hôm sau hắn đã ra chợ uống rượu và ăn thịt chó, hắn xách chai đến nhà Bá Kiến rạch mặt, ăn vạ. Bị lão gian hùng dụ dỗ, hắn trở thành tay sai đắc lực chuyên đòi nợ cho nhà Bá Kiến. Chí Phèo triền miên trong những cơn say và làm tất cả những việc người ta sai hắn làm. Hắn đã làm đổ máu và nước mắt của bao nhiêu người lương thiện, phá nát bao nhiêu cảnh yên vui, làm tan vỡ bao hạnh phúc. Hắn trở thành con quỷ dữ của làng Vũ Đại.
Bi kịch bị chối bỏ	Bị người thân từ chối Nội dung ở trên	Bị kịch bị từ chối quyền làm người: Mơ ước được hoàn lương và bị kịch từ chối quyền làm người Bị Thị Nở từ chối, Chí Phèo vô cùng đau đớn đến nhà Bá Kiến đòi lương thiện, đâm chết Bá Kiến rồi tự vẫn. Chí Phèo phải chết trên ngưỡng cửa trở về cuộc sống. Nỗi đau đớn tận cùng của con người không phải là chết mà là sống không có quyền làm một con người. Chính vì thế có thể khẳng định đây chính là bi kịch lớn nhất của Chí Phèo.

2. Điểm khác biệt

- Căn nguyên của bi kịch
 - Bi kịch của Trương Ba do sự tặc trách của Nam Tào, sự sửa sai một cách vô tâm của họ.
 - Bi kịch của Chí Phèo do bị chế độ phong kiến áp bức đến cùng cực, Chí quay lại tìm cách chống trả mà trở thành lưu manh.
- Phản ứng với bi kịch
 - Trương Ba nhận ra bi kịch của mình
 - Chí thì không, Chí không biết đã gây ra bao tội ác cho dân làng.

3. Quan niệm nghệ thuật về con người mà hai nhà văn gửi gắm qua tác phẩm.

Con người dù sống trong hoàn cảnh bi đát thế nào cũng luôn đấu tranh để loại trừ cái xấu, để gìn giữ nhân cách cao đẹp: Trương Ba quyết định chết và trả lại xác cho anh Xác Hàng Thịt để mình luôn được sống trong lòng của những người thân yêu với những ấn tượng tốt đẹp; Chí Phèo chết để được là Người chứ nhất quyết không sống kiếp quỷ dữ nữa. Đó là niềm tin bất diệt của 2 nhà văn vào con người.

II. Vũ Như Tô

1. Điểm tương đồng

Vũ Như Tô		HTB
Đều là những người vốn có tài và có tâm	VNT là một kiến trúc sư thiên tài; là người có ước mơ hoài bão cao cả, muốn xây cho đất nước một tòa lâu đài vĩ đại; có tấm lòng lương thiện biết đồng cảm với nỗi đau khổ lầm than của nhân dân khi Lê Tương Dực bắt xây cửu trùng đài.	TRƯỞNG BA hiền lành nho nhã, đánh cờ giỏi, hết lòng yêu thương vợ con, sống chân thật ngay thẳng, trong sạch, đôn hậu với nghề làm vườn
Bị đẩy vào nghịch cảnh	VNT không được thực hiện hoài bão lớn lao của cuộc đời mình.	TB thì không được sống là chính mình

II. Sự khác biệt

Hai nhân vật có lựa chọn khác nhau khi phải đối diện với nghịch cảnh

- TB đã có sự lựa chọn dũng cảm và đầy chất nhân văn dù phải chết nhưng vẫn giữ trọn vẹn tâm hồn cao đẹp của mình.
- VNT lựa chọn sai lầm là đặt khát vọng nghệ thuật của cá nhân lên trên quyền lợi trực tiếp của nhân dân nên không thoát khỏi bị kịch.